

TRUNG BẮC CHỦ NHẬT

Chieu Sony



10/5/41

DEPT LEGAL
INDOCHINE
N° 17649

C. 860

TẠI SAO CHÚNG TÔI LẠI LÀM một số đặc-biệt về chiếu bóng



Đi theo cái trào-lưu tiến-hóa của văn-minh, không một người nào, hiện nay, lại không biết sự ích-lợi của nghệ thuật thứ bảy.

Chiếu bóng một thứ ngôn-ngữ quốc-tế có một sự bành trướng rất mạnh và một ảnh-hưởng rất lớn lao. Không một nước văn-minh nào không nói đến. Chiếu bóng ở các nước đó, không những gây nên một dư-lạm mà thôi, nhưng lại còn giúp người ta làm được một việc tốt cao hơn là liên-hợp các dân-lộc ở trên thế-giới lại và làm cho mọi người hiểu nhau hơn.

Như sự nhận xét của ông G. Michel Coissac, thông-tin viên của « Viện khảo-sát chiếu bóng, lấy chiếu bóng làm môn giáo-dục quốc-tế » thì Chiếu bóng quả là một thứ đồ ăn của tinh thần có thể dùng vào cùng một hàng với bao chi và sách vở, có khi sự ích-lợi lại hiệu nghiệm và mạnh hơn là khác.

Lời nói đó, chúng tôi cho là hợp lý.

Hiện nay các báo chí ở hoàn cầu đều tiến-bộ một cách gom ghê. Tiến-bộ về cách xếp đặt, về cách soạn bài, về cách làm việc đã đành rồi ; nhưng có một sự tiến-bộ mà ai ai cũng thấy rõ ràng trước nhất, đó là tranh ảnh về tin tức.

Những tờ báo như « Paris-Soir », « L'Intransigeant », « Match », « Vu » của Pháp, « Life », và « Look » của Mỹ, « Nichi Nichi » số chủ-Nật » của Nhật và những báo thông-tin loan của Anh chẳng là những cuốn phim của Chiếu bóng quốc-tế đó sao ?

Ở ở vào, an-ang tựa ưc và bài vở người ta phải đọc bằng miệng.

Ở cuốn phim, những cái đó người ta xem bằng mắt.

Các bạn đã thấy chưa ? Chiếu bóng và báo chí thực có liên-can rất mật thiết với nhau — người ta có thể nói thế này được nữa : Chiếu bóng tức là một hình thức mới mẻ và hoạt-dộng của nghề báo vậy.

Cho nên ở Pháp, mỗi khi nói đến phim thời sự, người ta vẫn thường gọi là « tờ tuần vào lớn xem bằng mắt » (le grand hebdomadaire visuel).

Chúng tôi không có ý muốn nói tới nghệ của chúng tôi trong ngày sinh nhật của tờ Trung-Bắc Chu-Nật nay, vì những lễ kỷ niệm các bạn đã đoán ra rồi.

Nhưng hôm nay, nói đến một hình thức của nó, một người em của nó, chúng tôi không thể không nhắc đến cái địa-vị và cái-kho khăn của nghề báo ở đây. Làm một số báo phải có trước tiên hai địa-vị : con mắt và khối óc. Đó cũng là hai thứ cần cho việc sản ra một cuốn phim ; chúng tôi cho rằng nói đến Chiếu bóng, hiện giờ người ta phải nghĩ đến bao mà nói đến báo tức là phải nghĩ đến Chiếu bóng vậy. Cả hai thứ đó đều cần phải nhận xét và thông tin tức.

Nhận xét, tức là chọn lọc đó. Xét kỹ cái chuyện phải đem ra thuật cho độc-giá ; và cổ phân tích, gạn lọc trong chuyện đó lấy cái việc, lấy cái cốt yếu. Một đoạn phim thời sự tức là một bài báo vậy. Người quay phim viết báo, nhưng viết bằng tranh ảnh. Cái cá tính của người viết, cái giọng văn và cách diễn ý đều phải xuất hiện rõ ràng.

PHIM THỜI SỰ

TỪ TRÊN XƯỚNG DƯỚI: 1) Ông Flaminio sang Canada. — 2)

Massolini diễn thuyết. — 3) Bỉ hoàng Léopold kỷ yên sỏ vàng.

4) Một chiếc máy bay mới.



En France, l'inauguration par le Président de la République du Salon de l'Automobile.



En Allemagne, une scène de la vie quotidienne au moment de la guerre.



En URSS, une grande manifestation sur la guerre de l'Est et de l'Ouest.



En URSS, une grande manifestation sur la guerre de l'Est et de l'Ouest.

Có người viết bài với một tâm tình ôn-hòa ; có người viết bài với một tâm lòng bất-trí ; có người viết bài với một tâm tình nghiêm-trang ; và người thứ năm thì khác hẳn, lúc nào cũng cười cợt và chế riếu.

Cái mà ta phải xa lánh là cái bằng phẳng, cái chán, cái gì đều đều một giọng.

Cho nên người chủ-bút của một tờ báo không chỉ phải viết nhiều, nhưng cần phải nghĩ cho thực chín và nhất là biết tài riêng của từng người ; phải biết cắt đặt người nào số-trưởng mục nào, hay làm cái phóng-sự nào, chẳng hạn Nếu người chủ-bút lựa chọn mà đáng thì tờ báo sẽ có giá-trị và được hoan nghênh.

Còn về việc thông-tin : thông-lin, tức là đã phê-bình. Việc phê-bình là công việc của người thông-lin, đã đành ; nhưng người đặt bài (mettre en page) cũng quan-hệ lắm lắm, phải tùy theo tính-cách quan-trọng từng bài để đặt cho đáng chỗ. Chỉ trình bày không thôi một loạt những tin cùng một tuần lễ xảy ra ở Nga, ở Pháp, ở Đức, ở Ý, ở Đông-dương chẳng hạn, như thế cũng là phê-bình rồi. Chiếu bóng, người ta thường hay làm như vậy. Không cần « title », không cần lời : tự khán giả phải tìm lấy đoạn kể, tìm lấy ý tưởng cho mình vậy.

Những báo thời sự ít lâu nay thường đã tìm đến tranh ảnh. Làm một bài báo vừa bằng tranh ảnh vừa bằng lời, lại còn một ý thiết thực hơn là cho độc-giá xem thấy tranh ảnh thì phải tin những lời đã viết trong bài báo. Một câu nói làm của một bậc cụ phách chép trên một báo, nhiều khi, không làm cho người đọc tin được hay như vậy, bởi vì khẩu thiệt rõ ràng.

Nhưng nếu quay được thành phim và ghi được lời nói của vị ấy vào phim, người ta sẽ tin lắm và lời nói đó có thể làm sôi nổi dư-luận thế giới được, vì một cuốn phim nào đó phải chỉ đem ra chiếu trong một nước mà thôi, nhưng mà là trước hàng triệu người trên thế-giới.

Một nước muốn cho thế-giới chú ý đến, cần phải có báo chí và chiếu bóng.

Chiếu bóng và báo chí, cái nọ đồ cái kia, cái này đem chỗ thừa của mình ra để bù vào chỗ thiếu của cái nọ : hai cái đó thành thử là hai cái lợi-khi tôi cần thì đối với nhau để đem sự văn-minh, sự thịnh-vượng đến cho xã-hội.

Chúng tôi chuyên chú về thanh-niên. Thanh-niên muốn gần gũi nhau, hiểu rõ nhau, cần phải có hai thứ đó làm cơ-quan. Cho nên từ trước đến nay, chúng tôi rất lưu tâm đến hai việc đó, mà hôm nay, để kỷ-niệm ngày sinh-nật báo này, chúng tôi nói tới chiếu bóng là vì vậy.

Ước ao rằng những bài về chiếu bóng đăng trong số đặc-biệt này sẽ đem cho các bạn một quan-niệm tốt đẹp về Chiếu bóng, những ý-tưởng thiết thực về Chiếu bóng và những người có nhiệt-tâm với đất nước sẽ tìm các cách để cho kỹ nghệ Chiếu bóng ở đây có thể thực hiện được.

Cải ngày mà chiếu bóng và báo chí ở đây càng dặt-tay nhau càng tiến, cái ngày đó sẽ là ngày nước ta mạnh và có địa-vị trong thế-giới, hoặc ít ra cũng có chút địa-vị ở ở cái Á Đông này.

NGUYỄN ĐOÀN-VƯỢNG

PHIM THỜI SỰ

TỪ TRÊN XƯỚNG DƯỚI: 1) Tổng-thống Lebrun khánh-thành « Salons de l'Automobile » ở Paris. 2) Hitler và Goering. 3) Trong khau-dải ở đường Révolution ở Nga, các quan chức điếm-binh. 4) Một cuộc thi canoe máy.

Công dụng lớn lao của Chiếu bóng

về phương-diện Xã-hội và Mỹ - thuật

VU BẢNG

phim mạo hiểm thì một khi trở về với cõi đời thực tế, họ sẽ bắt chước những tay trống cướp rút súng ra bắn pan! pan! cũng là lắm nổi. Những người đi xem chiếu bóng không bắt chước gì cả. Có bắt chước chăng là bắt chước lối ăn mặc của Robert Taylor, Albert Préjean hay Gary Cooper, là bắt chước lối vẽ lông mày của Mariéne Dietrich, là bắt chước lối từ mồm của Joan Crawford, Mae West mà thôi vậy. Tôi nghiệm ra rằng khi nào ở Mỹ-châu tung ra ở thị-trường điện-ảnh một cuốn phim nào mới thì ở các hiệu cạo, ở các hiệu bán len, bán dao cạo, bán giày, bán cravate, bán mũ, bán khăn-san ở Nữ-uớc từng đi bán thứ tủi và lịch-sự xổng vào để mua hàng hóa.»

Lời nói của nhà dân cảnh dượng một vẻ buồn yếm-thế thay! Nhưng nếu ta xét kỹ thì không phải không có đó ba phần sự thực. Vâng, tôi cũng nhận như André Lang rằng kỹ nghệ chiếu bóng quá cũng có giúp ích nhiều lắm cho kinh-tế, bởi vì cái gì

nghe đó không không nói thì tất cả cũng đã biết rằng nó nuôi sống bao nhiêu là nghề, bao nhiêu là người. Nhưng tất cả một đoạn trên bức thư của nhà dân cảnh có tiếng kia không khỏi làm cho nhiều người phải nghĩ ngợi phân vân và nghi ngờ về công dụng của chiếu bóng. Sự thực, do chỉ là ý kiến của một người ở trong nghề mà thôi. Mà đã ở trong nghề thì bao giờ chẳng vậy, người ta cũng chỉ nhìn thấy cái thấp kém, cái chưa đạt được của nghề? Vậy những ý kiến của nhà dân cảnh ở trên kia không thể hoàn toàn đúng cả và cứ theo ý riêng của kẻ viết bài này thì lại còn lầm lẫn là khác nữa.

Chiếu bóng, phạm một người nào bình tĩnh nhìn nói mà phê bình, có ai lại không thấy công dụng của nó hiện nay tràn lan trên thế giới? Một phần công dụng đó, các bạn đọc đầu số báo này của bạn tôi, anh Văn Lang, tất đã rõ vì được tôi phân và biết qua ảnh hưởng của nó đối với các dân tộc trên thế giới.

Trong phạm vi bài này, tôi chỉ xin nói về công dụng

của chiếu bóng trong phạm vi xã-hội thời, một phạm-vi tưởng cũng chẳng lấy gì làm hẹp.

Trước hết, trước khi nói về công dụng của chiếu bóng, thiết tưởng ta cũng nên biết cái dụng ý của hai anh em ông Lumière là hai ông tổ sinh ra chiếu bóng.

Cũng như các vị bá - sỹ, kỹ sư trên thế giới, hai ông Lumière làm nghề ra chiếu bóng không ý gì là giúp ích cho đời, đem sự lợi ích phổ vào sự giải trí; chứ không bao giờ lại muốn xây đắp một triều đại của sự ngông cuồng lỗ lỉnh, ấy là chưa nói đến những sự quã đa mà sau này người ta thường dựa vào chiếu bóng đem cho người ta mục kích những cảnh, chào ôi, bi, di, ghê sợ, đáng nên chế trách.

Vậy cho nên khi ta nói về chiếu bóng, ta nên tìm biết ý chính của người phát sinh ra nó, chứ không nên dựa vào những người đã làm hỏng nghề mà bình phẩm, mà chế bai, cũng như với nghề báo cũng vậy, có ai lại dám đổ đại đem những cơn chiến ghê lở trong trường văn trận bút ra bình phẩm rồi kết luận một câu rằng: « Nghề báo là một nghề xấu xa để tiện? »

Biết thế rồi, chúng ta bây giờ nên tìm cho biết những công dụng của chiếu bóng trong xã-hội.

Thứ vậy, trong một xã-hội, sau vấn đề báo chí, thực không còn vấn đề nào đáng cho ta chú ý bằng vấn đề chiếu bóng. Ảnh hưởng của nó rất lớn, ảnh hưởng nhất cho những người đã biết nghĩ, mà nói riêng ra thì ảnh hưởng về công đức thanh niên, cái bọn người mà ông linh-mục Fénelon đã bảo là tri cơ y như một cục sập dễ nện, và dễ in hình ảnh những cái gì xấu-thối được.

Ở nước ta đây chiếu bóng chưa được mở mang lắm cho nên ảnh hưởng của nó chưa được rõ ràng và mạnh, chứ ở xã hội văn minh như Pháp, Anh, Đức, Ý, Nhật v.v... chiếu bóng có một ích lợi thiết thực mà người ta trông thấy rất rõ là nó đã lôi kéo được bao nhiêu người ra khỏi những nơi trác-lãng rẻ tiền, rượu chè be bét... Những người bình dân, những người giai-cấp thấp kém trong xã-hội vì chiếu bóng sẽ bắt

chước được—trong phạm vi của họ—những người ở giai-cấp trên, và thứ hai còn cách nào cổ động vệ sinh, lịch-sự và danh dự của nó giống hơn là ở nhà chiếu bóng?

CHIẾU BÓNG VỚI CÔNG VIỆC GIÁO DỤC.— Những ảnh hưởng ấy rõ rệt nhất là đối với trẻ con, cho nên đã lâu, ở khắp các nước văn minh người ta đã nghĩ cách đem chiếu bóng làm một môn giáo dục.

Bởi vì phạm trẻ em nào cũng vậy đều muốn học muốn biết vì vào cái tuổi thơ ngây, người ta vẫn giàu tính tò mò. Cái ảnh-hưởng về tinh thần của chiếu bóng đối với trẻ em, vì đó, rất sâu xa cho nên những nhà soạn chuyện phim và những nhà sản phẩm thường phải tính khôn lăm và tìm cách hiểu biết linh hồn của trẻ em một cách thấu-đáo vô cùng vậy.

Ở Pháp về loại phim giúp ích trẻ em này chia ra làm hai thứ: một thứ phim chuyên dạy học và một phim giáo dục, nhì đồng; hai thứ này lại còn chia ra nhiều loại khác, nhưng đại khái thứ nào cũng chỉ quy vào có một mục đích là mở rộng linh hồn của học sinh.

Phim dạy học chỉ chuyên dùng trong lớp học. Các ông giáo dạy học trở đến đoạn nào cần phải có hình vẽ thì cho chiếu bóng lên màn ảnh những cái hình đó ra. Những cái hình đó có nhiều là phải đẹp và rõ để có thể gây trong trí óc của học trò không những là sự khoái lạc mà thôi, nhưng còn khiến về thăm mỹ nữa bởi vì cái tính của trẻ con là vậy, bao giờ cũng thích tranh ảnh trong sách hơn là những chữ, những chữ rỗng tuếch và đen trùi trùi.

Phim giáo dục thì có thể chiếu không những chỉ riêng cho học sinh xem mà thôi đâu, nhưng mà là cho tất cả mọi người, bởi vì những loại phim ấy diễn tả tất cả những vấn đề về xã-hội, về đạo đức, về luân lý về vệ sinh. Ở nhiều nước châu Âu, người ta lại còn soạn riêng một loại phim gọi là « phim vệ sinh » (film d'hygiène) dạy người ta ăn ở cho sạch sẽ, khỏe mạnh: nếu người ta khỏe mạnh người ta sẽ yếu đời vậy.

Khi người ta yếu đời, người ta sẽ không có tư tưởng bậy bạ, dón hèn. Chiếu bóng vì vậy có một cái trách nhiệm ngang với sách vở, báo chí: — mà có khi hơn thế nữa: nó bày ra trước mắt khán giả những cảnh địa ngục, những đoạn hy sinh, một cuộc đời cần lao, phần thưởng đích đáng tặng những người có công sáng chế; cái đẹp của vũ trụ, của cuộc đời ta sống.

Những phim như loại này, tiếc thay, lại hiếm lắm. Muốn đem một phim ra làm chứng cứ, chúng tôi xin kể phim « La Maternelle » của Jean Benoit Lévy: tác giả thực đã thấm hiểu linh hồn con trẻ. Những phim có giá trị như thế, không phải ai cũng làm được cho nên hiếm là phải lắm. Ở đây, chúng tôi nên lấy làm buồn mà nhận rằng những nhà chiếu bóng của ta không để ý đến nội dung, thấy họ chỉ quan tâm là chỉ ra công mà chớp cho học-sinh xem những phim ăn cướp, bóc lột v.v., và còn vì lợi lạc thanh-niên nam-nữ thì hầu hết đều tặng những phim tình-cảm mà dân ông thì mê gái đến không xấu hổ mà dân bà thì bao giờ cũng có vài người nhàn-tĩnh thế tuổi.

Trong khi ấy thì ở khắp thế-giới, nhất là nước Nhật, người ta tìm hết các cách khuyến-rương việc sản-xuất những phim có tính cách giáo-dục người

AUTANT EN EMPORTE LE VENT.
Một cuốn phim Mỹ rất dài và hay nhất năm người chiếu 1-Mr. CLARK GABLE đóng vai chính cùng bà MARGARET MICHELL người viết chuyện đang rất taynha đến khán thành buổi dự hội chiếu phim này

Trong một bức thư của nhà dân cảnh André Lang gửi cho bạn là ông chủ báo « Cinémond » ở Pháp, chúng tôi có đọc thấy một đoạn này: « Anh ơi, những nhà đạo đức râu dài trong thế giới chỉ lo sợ hãi huyền đả mà thôi. Thực ra, như anh đã biết đấy — bởi vì kỳ nào tôi chẳng viết ý kiến của riêng tôi trên mặt báo? — tôi không tin rằng chiếu bóng lại có một hiệu-lực gì đâu. Tôi nhìn điện-ảnh-giới như Somerset Maugham nhìn « văn giới » vậy, nghĩa là rất bi-quan. Theo ý riêng tôi thì chiếu bóng chỉ là một trò giải trí trong chốn lạc. Xem một phim khôi-hài, người ta có thể cười rưng rưng; xem một phim cảm động, người ta có thể khóc như mưa; nhưng đó chẳng qua chỉ là những cơn sốt rét mà thôi, ở nhà chớp bóng ra, người ta lại bình tĩnh trở lại với cuộc sống hàng ngày, người ta lại tiếp tục hay là lại trở về với những cơn rưng khai vị ở cao lầu tửu quán.

« Báo rằng những người đi xem chiếu bóng sẽ học được điều hay là lắm. Mà cho rằng họ xem những

Đã có bán: MUA GẬT MỚI SỐ I

(đây 770 trang — khổ lớn giá 0\$75)

DO CÁC NHÀ VĂN:

Nguyễn Tuấn Trương Tửu, Như Phong, Phạm ngọc Khôi,
Nguyễn đình Lạp, Cảnh Hùng, Nguyễn đức Chính, Hồ Dzếnh,
Phạm Hân, Sơn Lai, Khôi Đông Tung

NHÀ XUẤT BẢN TÂN VIỆT TRÌNH BÀY

cùng một lượt với 3 tác phẩm
trong loại sách đặc biệt riêng

Những đêm đầu của tình hồn của PHIÊU LINH 0\$35
Đêm mà tôi 0,40
Chết của HOÀI ĐIỆP 0,40

còn một ít: Cát bụi 0\$35, Một giấc mơ quá sớm 0\$35, Một cái đầu bị trúng 0\$45, Phá đàng và nhân 0\$45, 0\$75, Dở chừng báo cáo 1940 1945

Mua gặt mới số 2 (220 trang, khổ lớn, in đẹp, hai bản màu giá 1\$) sẽ bán vào ngày 20 fevrier 1941

NHÀ XUẤT BẢN TÂN VIỆT

Thư mua sách xin gửi về Lê Văn Văng, 49 Takou — Hanoi

dân trong nước. Bà Dreyfus-Barney trưởng-ban tuyên truyền giáo-dục điện ảnh và văn-đề này đã tuyên-bố với ông Clara Simon, biên-bút báo «Vũ của nước Pháp như sau này :

« Từ năm 1928, B. Dreyfus-Barney trưởng-ban tuyên truyền giáo-dục điện ảnh và văn-đề này đã tuyên-bố với ông Clara Simon, biên-bút báo «Vũ của nước Pháp như sau này :

Bao nhiêu vấn-đề có quan-hệ đến chiếu bóng đều đem ra khảo xét ở viên này ; một quyền kẻ khai những thứ phim giáo-dục và dạy học nên xem, viết ra bằng năm thứ tiếng ; các nhà mô-phạm và bác học lại chung lưng đấu cật viết những bài bình-phẩm nữa ».

Hội Urania ở Áo, chuyên về chiếu bóng giáo-dục hiện nay có 50.000 hội viên. Hội quán có tất cả tám buồng chiếu bóng và diễn-thuyết. Không ngày nào không chiếu phim giáo-dục trong học đường.

Ở Bỉ, có một hội chiếu bóng giáo dục quốc gia. Ở Chili, ở Brésil, người ta dùng chiếu bóng để dạy học và cử một ban sang Tàu để chấn chỉnh và mở mang việc học của Trung-Quốc. Ở Hoa-kỳ, bao nhiêu cao đẳng học đường đều dùng phim chiếu bóng trong việc học.

Tây-ban-Nha cũng đã ý đến việc giáo-dục học sinh bằng chiếu bóng. Ở Barcelona, có một lớp học chuyên dạy về chiếu bóng. Ở Đức chiếu bóng giáo dục bành trướng lắm, cũng như ở Anh và ở Nga. Riêng ở Anh, chính phủ cho phát 2000 cuốn phim giáo dục và trong năm 1932, người ta tính đã đồng thí mỗi tuần lễ có tới 10.000 trẻ con đến xem chiếu những phim giáo dục, những phim tài-liên.

CHIẾU BÓNG VỚI CÔNG VIỆC Y HỌC. — Về Y học chiếu bóng cũng giúp ích cho người ta vô cùng, nhất là về khoa mổ xẻ. Giáo-sư Gosset công nhận rằng

chiếu bóng là một phương pháp thần diệu nhất trong việc dạy về khoa mổ xẻ. Những nhà mổ xẻ tương-lai đều phải xem diễn những phim mà trong đó có ghi những việc mổ xẻ quan hệ của những nhà bác học từng danh. Những vị mổ xẻ tương lai đó sẽ học, và sẽ thấy người ta phải làm như thế nào bởi vì chiếu bóng chỉ cho người ta xem cả những chỗ sai lầm, chẳng bao lâu những vị đó sẽ có một nền học chắc chắn và chẳng mấy lúc có thể đem cái học ấy ra thực hành.

CHIẾU BÓNG VỚI CÔNG VIỆC MỸ-THUẬT. — Theo ý chúng tôi, thì chiếu bóng và mỹ thuật đều có một nguồn gốc chung. Người ta không bao giờ lại có thể quan niệm được một phim chiếu bóng hay mà không đẹp : cái đẹp nhiều khi lại là phần cốt yếu trong phim nữa. Chiếu bóng là một cái gì hoạt động, là cái gì in cái vẻ sống của cuộc đời : vì vậy, âm nhạc cần cho nó lắm. Về mặt mỹ thuật, chiếu bóng lại còn ảnh hưởng lớn đến cách xếp đặt và đến cách trang

diêm nữa. Nó gây cho người ta — nhất là cho dân bà — một lòng yêu mỹ thuật rất tha thiết và thử hỏi thế không đủ rồi hay sao.

Theo ý chúng tôi, thì mỹ thuật là một vấn đề cần thiết lắm. Biết yêu cái đẹp đã, rồi muốn nói gì hay nói.

Bao nhiêu tinh tình cao thượng đều là do lòng biết yêu cái đẹp mà ra, xem ngày như tổng thống Đức Hitler, nếu không biết yêu cái đẹp, trong cái đẹp thì chưa chắc đã làm nên những sự nghiệp lớn lao trên đời.

Bao nhiêu công dụng của chiếu bóng về phương diện xã hội, kinh tế và mỹ thuật, tôi thiết tưởng nói thế đã tạm tạm đủ rồi.

Chắc các bạn không thể không nhận rằng chiếu bóng hiện nay là một động lực mạnh nhất cho sự tiến bộ vậy.

Nếu ta có một đội diễn phàn nàn thì chỉ có thể phàn nàn rằng người ta đã lợi dụng chiếu bóng nhiều quá thành ít lại nay nó dở đi, những người có trách nhiệm tưởng cũng nên nghĩ cách « tẩy ố nó, làm cho nó thoáng khí » — như lời của ông André Braun Larrien đã nói.

VŨ BĂNG

MUỐN ĐƯỢC CHỐNG GIẤU, MUA VÉ XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

Huyện Chiêu Lăng phủ Kho Sách Xưa Quần Ven Đường

NGHỆ THUẬT XEM PHIM

THANH CHÂU

J'ai pensé aux amis possibles, à quelques personnes qui ne connaissent pas encore Back Street mais qui sont faites pour le comprendre et qui se demanderont peut être tout à l'heure : « Comment j'ai pu voir Back Street ? » Ces personnes-là, combien s'en sont ?

PHAM-DUY-KHIÊM
(Un film de Back-Street - Conférence)

Phải, có một nghệ-thuật xem phim cũng như nghệ-thuật đọc sách, nghệ-thuật sống ở đời. Một cuốn sách hay, viết thực dụng công, không phải bất cứ kẻ nào cũng thấu-thái được hết cái đẹp, cái tài-tình ẩn nấp trong hàng chữ. Một bản đàn cũng vậy, người nghệ-sĩ đánh lên với tất cả só-nổi của lòng, nhưng không thể làm cho tiếng đàn mình len lỏi vào tận đáy linh-hồn của tất cả mọi người, như ý muốn được. Bởi vì có cái nghệ-thuật nghe đàn. Bà-nhà đập cây đàn quý của mình đi không phải để làm một điệu vô lý.

Ở trên màn ảnh cũng vậy, những hình bóng thoáng qua không phải vô hồn. Với những kẻ biết xem, chúng có thể nói rất rõ ràng những điều tha-thiết mà chính sách vô văn-chương cũng không tài nào diễn được.

Vấn chương ? Sao lại không thể có ?

Tôi đã có lần được xem một cảnh hoa chết trong một phim khoa-học, chiếu ở một trường trung-học kia. Một bông hồng chết rũ vì khô thiếu nước. Tôi chưa được « đọc » ở đâu một bài văn buồn đến thế. Đã mười mấy năm rồi, tôi vẫn còn nhớ lại, và vẫn thấy là đẹp quá !

Còn nữa : cách đây chẳng lâu gì, tôi đã được xem một cảnh thực cảm-dộng trong một phim ảnh Mỹ. Một người chỉ đứng lên của kính nhìn ra một con đường tuyết phủ. Có những dòng nước chảy trên mặt kính. Tôi-như thông thả quay đầu vào nhìn dưới em gái yếu là trên giường bệnh. Mẹ nàng vắng nhà (vì bà phải đi thăm chồng bị thương ngoài mặt trận) Nhà nghèo, em ốm, lần đầu thiếu-nữ biết cái khổ ở đời. Nàng khóc và rên lên như nhỏ : « Trời đất thật là buồn khi người ta đau khổ ».

Tôi chưa đọc một trang sách nào tả được cái nỗi buồn đầu tiên thấm thía của người ta như cái cảnh giản dị tầm thường đó trên màn ảnh.

Tôi thường thấy những người bạn của tôi đi xem chiếu bóng như cái lối uống nước từ tàu tưng cộc vại mà ông bạn Sô - Bô của chúng tôi gọi là « ngưi ầm ». Họ đi xem bất kể là loại phim gì, bất kể giờ nào, bất kể mấy phim ảnh mỗi tuần, bất kể cả những tài-tiếng đóng trong những phim ảnh đó. Họ đi xem như người ta đọc truyện kiếm-hiệp hay trinh-thám để tiêu cơn, và để ngủ trưa. Bởi vậy, mỗi lần nghĩ tới họ tôi lại nhớ đến mặt của các giáo-sư Phạm-duy-

Khiêm viết về cuốn phim BACK STREET : « ... tôi nghĩ đến những người bạn ở một thời đã qua mà tôi có cái may được biết. Họ đã làm lợi cho tôi rất nhiều điều trong khi đàm-luận, nhưng mà khi họ đi xem phim BACK STREET, thì họ không muốn nói gì hết cả. Họ đi xem lại phim ảnh đó, một mình, hay có cả tôi, nhưng không bao giờ họ chia sẻ với tôi những cảm-tưởng riêng của họ ».

Có những phim ảnh là lòng như vậy đó. Cũng như có những cuốn sách là lòng mà lúc đọc xong, ta cảm lạnh hẳn đi, ta muốn rời bỏ hết của nhà để đi ra ngoài gió một mình. Và đầu đến người bạn thân tình nhất bảo ta thuật lại ta cũng không bao giờ hé miệng. Ta muốn giữ lấy cho ta, như giữ những cảm-giác đau xót hay đẹp để trong đời như di-thiền.

Một là ảo hay lên, một bóng tối trên nét mặt, một cái biến đổi của tâm-hồn trên đôi môi chưa chút của một người, một cái âm ập hoàn toàn như một tấm tranh quý giá, một bước chân đi, một cảnh trời, một đôi trai gái quẽ mùa ngồi nói lên cái vui ếm ả được yêu nhau trong một không « bề rộng trời cao » ... v... Những cái đó, ai cũng trông thấy được, nhưng thì được ra cái đẹp ẩn sâu, chúng ta phải biết chắt lọc cái linh-hồn của những hình ảnh thoáng qua rất nhanh kia, như người ta bắt lấy hạnh-phúc của đời, bởi nó rất hiếm hoi, và không chờ đợi. Những cái gì đẹp ở đời có bao giờ lại dễ dàng mà có được. Có thứ thơ văn của một bậc thi-hào đã làm khổ cả người sáng tác và người đọc. Những kẻ sáng tác và kẻ hiểu được văn thơ, cả hai cùng sang sướng, bởi họ đã tìm ra cái đẹp. Có những bài thơ, có những cuốn văn mà chúng ta phải chờ đến khi chín cuộc đời mới thông cảm được. Thì, chính vậy, có những cuốn phim mà chúng ta cần phải xem bằng những cơn mắt của người nghệ-sĩ, để hồi dảo ra cái đẹp sâu xa, chứ không phải cái đẹp trơ rần hiện ra rõ ràng trước mắt mọi người, như khuôn mặt mỹ-nhiên của một người đàn bà không tình cảm. Con mắt người ta cũng vì như cái ống dẫn nước vào cõi linh-hồn, chúng ta dùng những chữ hay dùng những hình ảnh để lấp đầy cõi ấy. Chỉ có sự lựa chọn mới có thể làm cho tư tưởng trở nên hoặc linh-dộng, thâm-trầm, hoặc tầm thường.

THANH-CHÂU



Cũng học một trường

TÙNG-HIỆP thuật theo phim « College mixte » của hãng « Artistes Associés » do Joan Bennet và Henry Fonda đóng

Quá chậm mất rồi...

Ngày Noel năm 1927 đã sắp tới rồi. Mặc dầu giới rét cắt ruột, các sinh viên trường đại học Upton ở Mỹ — con gái và con trai cùng học lẫn lộn với nhau — đều vui vẻ đứng ở sân trường để chuyện trò và bàn định những cuộc vui chơi trong những ngày nghỉ lễ sắp tới. Người ta quên cả sự nghiêm trang và sự chăm chỉ học hành. Tuy vậy, trong bọn học trò ấy có một chàng vẫn thản nhiên như thường, dường như không để ý gì đến những cái vui của kẻ khác. Người ấy là Yves Townner. Yves chỉ có một cái khoái học hành chăm chỉ và bị ông giáo « trầy »! Nhưng càng học giỏi bao nhiêu Yves lại càng « bết » về phương diện ái tình. Trên bảng đen chàng khoan khoái gần gũi về những bài vật lý học, sinh lý học thì chàng lại rụt rè e ngại hẳn, trước những cô bạn xinh xinh cùng học một lớp trong trường.

Có lẽ vì thế nên trước ngày nghỉ lễ Noel một ngày, tối ấy Yves đi chơi cùng cô Juliette với một dáng điệu ngơ ngẩn, rụt rụt đến buồn cười! Chàng rụt rụt Juliette xinh đẹp quá hay là vì tự chàng tâm chàng, chàng yêu Juliette quá? Chàng không biết nói một lời tình tứ yêu đương, tuy lòng chàng tràn ngập yêu đương. Chàng chỉ biết đọc những câu thơ cổ để thổ lộ tình yêu một cách chàng ra dẫu vào dân cả.

Thế rồi... Yves không hiểu sao nữa. Juliette ôm lấy đầu chàng và nói:

— Anh Yves ơi! Anh có biết em yêu anh đã năm năm trời này không?
— Yves run như sốt rét. Chàng vừa sướng vừa sợ hãi.
— Em nói thật hay nói đùa thế em?
— Em nói thật. Em muốn ngay tonight này chúng ta làm lễ lấy nhau. Anh nghĩ sao?
— Mặt Yves dưới ánh đèn, đỏ như gấc:
— Em muốn lấy anh thật chẳng? Nhưng hiện giờ thì chưa có thể được! Anh chưa có một sự nghiệp gì chắc chắn để gây dựng gia đình! Em có thể đợi anh được không?

Juliette né mặt buồn tha thiết:
— Em đợi anh năm năm. Em sẽ đợi anh mãi.
— Cảm ơn em.

Nói chưa dứt câu, Yves chạy dầm bở vào bóng tối cho đỡ thẹn.

Đêm nay là đêm lễ Noel, gởi rét như cắt ruột. Yves tới nhà William, cô ruột Juliette, để ăn réveillon. Mọi thứ đều sắp đủ sẵn sàng. Đèn nến thấp sáng trung và rọi tỏ những bánh mứt, gà quay bày trên bàn tiệc. Nhưng Juliette đi vắng đã đọc ở Livermore sao mãi chưa thấy về. Một lát sau Carol — chị gái Yves — ăn cửa vào. William và Yves cùng xò lại hỏi:

— Juliette cùng đi với cô sao cô lại về một mình?
— Carol ngạc nhiên:

— Juliette về trước tôi đến nửa giờ.
— Mọi người đều lo sợ. Rồi sau khi đợi quá nửa đêm bà William đành dậy nói báo sở Cảnh sát nhờ tìm hộ Juliette.

Bữa tiệc ấy không vui, Yves thấy lòng sợ hãi và bưng chày như lửa đốt. Sau đây ta sẽ hiểu vì sao Yves lo sợ đến thế.

Thật ra thì Juliette đi đâu? Juliette đi « xe lơ lửng » bị lạc trong rừng rậm giữa đêm tối. Nàng không biết đường ra và gọi mãi. Nàng lẫn về phía một ánh đèn le lói ở xa xa. Đó là một ngôi nhà kỳ quặc, sách vở vút lung tung cạnh những song, chảo. Chủ nhân ông — một chàng thanh niên cao nhón — cũng đi kỳ chàng kém gian nhà này.

Juliette e-ngal bước vào:
— Tôi lạc đường. Tôi rét lắm.
— Mời cô vào đây.

Chủ nhà — tên gọi Michel — là một nhà văn sĩ kỳ quặc. Chàng rót rượu cho Juliette uống. Chàng đọc thơ, đọc văn của chàng viết cho Juliette nghe! Tự nhiên Juliette thấy lòng ấm, linh hồn ấm ở trong gian nhà ấm áp này. Nàng không nghĩ gì đến bữa tiệc réveillon ở nhà bà William cả Yves đợi nàng nữa. Và lại Yves đợi nàng làm gì? Tại sao nàng yêu Yves và trước đêm nay bao nhiêu năm trước mà Yves vẫn lạnh lùng, vẫn rụt rụt e lệ? Ở đời đã yêu nhau thì tiền tài của cải có làm gì? Miễn là đồng lòng yêu nhau. Yves bắt nàng chờ đợi làm gì? Nàng chờ đợi đã lâu rồi... Nàng đang nghĩ thế thì Michel cúi xuống gần nàng:

— Juliette, cô đẹp lắm. Tôi yêu cô lắm! Cô có ưng ý lấy tôi không?

Juliette lảng lảng gật đầu! Michel hôn lên cặp môi đỏ của nàng. Juliette đã về con đường đi cho Số-mệnh của mình!

Juliette ở nhà Michel ba hôm không về. Bà William vì lo đến ốm. Yves thì ngơ ngẩn không ăn uống. Giữa lúc ấy hai người nhận được là thơ của Juliette. Nàng viết:

— Tôi vừa làm lễ thành hôn với Michel Shaw — một nhà văn sĩ cỡ nhất Mỹ.

Nghe thấy tin, Yves tưởng chết đi được. Chàng không ngờ rằng Juliette — người chàng yêu bấy lâu nay hơn ai hết, và chính Juliette đã thổ lộ đầu tiên tình yêu chàng, nay Juliette lại có thể bỏ chàng ra đi như thế được. Yves có hiểu đâu rằng đàn bà chỉ yêu ưa tru-mền, chỉ ưa vui chơi và không bao giờ họ chờ đợi được, chàng không biết tru-mền nàng làm cho nàng vui về thì nàng ở lại sao được với chàng? Trái lại chàng còn bắt nàng...

Chàng diễn người lều... Yves nghe tin vợ chồng Juliette đã đi New-York để đáp tàu về Pháp — vì Michel là người Pháp — chàng quyết tới nơi gọi Juliette trở lại với chàng. Nhưng chàng vừa đến cửa khách sạn thì chợt thấy Michel và Juliette ở thang gác bước xuống. Hai người khoác tay nhau thân mật, cười nói một cách ngọt ngào ngênh tự phụ. Yves lặng cúi đầu, quay lên xe để ra ga.

Than ôi! Chàng đến chậm mất rồi. Hạnh phúc đã qua đi. Hạnh phúc đi rồi bao giờ trở lại nữa? Từ nay chàng sẽ lần lữa vào công việc học hành để quên, quên mối tình cũ.

Quay về đường cũ.

Năm tháng lặng lẽ qua... Và hạnh phúc của Juliette cũng qua.

Từ ngày lấy Juliette và quay về đất Pháp, Michel hoàn toàn đổi tâm tì h. Chàng giao thiệp với những nhà họa-sĩ, văn-sĩ nhiều bổng cửu ông là cô gái, chàng rụt rụt e lệ không biết gì đến gia đình. Đứa con gái của vợ chồng chàng sinh ra, chàng cũng không chăm nom đến. Gia đình ngày thêm quân bách. Juliette phải đi về những kiến tạo để ban cho các hiện may to. Tự thâm tâm, nàng buồn lắm, nàng ngao ngán cho cuộc đời nàng.

Nàng đã nhàm lết phải Michel. Nhưng sự lười đã quá rồi, nàng không kén ca thào thờ. Vì kén ca thàn thờ mà làm gì? Nói thế không phải Michel không yêu nàng, nhưng chàng bị chúng bạn rủ rê rượu chè, cờ bạc. Linh hồn Michel là một linh hồn mềm

yếu dễ bị sa ngã. Mỗi lần chàng cố vùng đứng dậy lại là một lần ngã thêm sâu vào đồng bùn.

Mặc dầu tất cả lời hứa với Juliette: từ nay chàng sẽ tu tỉnh để yêu vợ, thương con, Michel vẫn bị nết xấu cầm đầu.

Cho đến một tối kia...

Tối ấy chàng cùng Juliette đi đến dự tiệc ở nhà Bruno — một họa-sĩ rất rí. Hết chai rượu này đến chai kia, Michel say. Bruno cũng say. Hai người bình phẩm một bức tranh vẽ và đàm cười nhau. Michel đưa một khẩu súng cho Bruno và vừa cười vừa nói:

— Bruno ta phải đầu súng để rửa hờn.

Bruno gật đầu vì cả hai đều biết rằng hai khẩu súng không có đạn. Họ đứng xa nhau hai mươi bước cầm súng bắn dáo vào nhau. Súng của Michel không có đạn. Súng của Bruno vẫn còn một viên đạn — điều ấy cả Michel và Bruno đều không biết. Michel b. thương nàng. Trước khi chết Michel cầm tay Juliette khóc: — Juliette em ơi! Hằng tha lỗi cho anh về cuộc đời. Tôi tàn của em từ xưa anh đã bắt em phải sống bên anh. Chàng chết trong tay Juliette.

Từ ngày Michel chết đi, Juliette lại hàng-hải lam việc thêm lên. Nàng không buồn vì tình nàng yêu Michel đã hết từ lâu. Nhưng cảnh nghèo càng đeo đuổi theo nàng. Nàng viết thư cho bà William, cô nàng, để báo tin Michel vừa chết. Tuy từ xưa trong thư không bao giờ nàng than thở với cô về sự khổ sở của nàng nhưng bà William đọc thư cũng thừa hiểu những sự khổ tâm về tiền-tài và tâm-hồn của Juliette. Bởi thế bà vội viết thư giả lời Juliette:

— Có cô lời hồi thăm chân và Michèle, con gái cháu. Chàng dùng nên buồn. Ở đây mọi người vẫn như xưa. Có gì thì theo đây một vài bài báo của một người bạn cũ của cháu cho cháu xem. Người ấy Yves Townner, hiện giờ chàng nổi danh lắm. Tuy cháu nói không cần tiền nhưng cô cũng gửi cho cháu ngàn phiếu này. Và cô mong rằng cháu sẽ dùng một phần số tiền ấy để đáp lữu về đây với cô. Hôn cháu và Michèle.

Cô cháu: WILLIAM. Xem xong thư, Juliette ôm con khóc như mưa gió. Tuần lễ sau nàng đáp tàu với con vượt biển trở lại Mỹ-châu — chốn cũ.



ẢNH TRÊN: Brenda built bà trước thi-độ lạnh-lùng của Yves Townner
ẢNH DƯỚI: Giữa đêm đông người, Juliette say đắm với Yves Townner

Lúc ấy Yves Towner làm gì? Chẳng đang dạy học ở trường học Upton, một lớp học có lần cả học trò nam, nữ. Chẳng không được học-rò kính phục vì chàng trẻ quá, đối với học-trò chẳng chỉ vào trạc bạn bè chúng mà thôi. Bởi thế nên chàng bị các học-trò con giai nhớn. Còn đối với học-trò con gái thì chàng bị các cô trêu ghẹo — có nhiều cô, trong số đó có cô Brenda, con nhà giàu — lại đem lòng say mê chàng. Nhưng như xưa chàng đã đối với Juliette, bây giờ Yves càng khó bứt khỏi một việc học và dạy học mà thôi. Ở trường đã vậy, về nhà Yves lại không được suông-sướng vì mẹ chàng nói suốt ngày và Carol thì cả ngày hết bắt nạt chống lại lẫn ra ngừ. Bực mình Yves phải ra thuê một ngôi nhà con ở một chỗ hẻo lánh để đôi khi đến đó cho được yên tĩnh.

Hôm ấy đang giữa buổi học thì mẹ chàng đánh dậy nói lại gọi chàng:

— Con hôm nay nhớ về ăn cơm sớm. Có vợ chồng Carol đến chơi.

Yves cúi kính:

- Vâng.
- À, mẹ quên chưa nói cho con. Có ấy ở Pháp đã về?
- Có ấy là ai?
- Juliette Weir chứ ai?

Yves lặng người đi. Chàng không trả lời. Tất cả một mối tình đau khổ mấy năm xưa lại trở lại tim chàng. Chàng không ngờ khi nghe thấy tên Juliette chàng còn hồi-hộp đến thế. Chàng chưa hẳn quên Juliette hay sao? Chàng khẽ mắc ống dây-nói và quay lại lớp học. Học-trò đang ồn-ào nghịch-ngợm. Yves cất tiếng:

— Hôm nay cho các anh, chị về. Buổi học thế là hết. Học-trò được lệnh chạy đi hết. Ở trong lớp còn lại có một người: cô Brenda.

Brenda tiến lại gần Yves và run run nói:

— Thưa thầy, tôi biết bọn học-trò con giai ở đây nghịch-phá thầy lắm, chỉ vì nó biết tôi thích thầy... nhưng thật ra tôi cũng ở như thầy một phần...

— Sao vậy... Có thể nói rõ ra xem nào?

Brenda ngập ngừng một lát:

— Bà tôi hiện là một nhà buôn giàu có rất thế-lực ở Âu-châu, ông thầy... nếu anh bằng lòng bỏ cái trường cá-khò này đi để nhờ bà tôi giúp sức thì rồi anh có thể dạy học ở một trường đại-học lớn hoặc ở Anh, hoặc ở Pháp và anh sẽ nổi tiếng ngay. Miễn là...

Yves hiểu rõ Brenda định dắt câu chuyện đến đâu. Chẳng đủ mặt ngẩng lời:

— Xin cảm ơn cô. Tôi không thể nhận thế được.

Ở trường ra, vì buồn Yves trốn vào rừng câu cá. Và chàng gặp ở đó Juliette đang thơ-thần dưới bóng cây. Hai người nhìn nhau. Cả hai lòng đều hồi-hộp. Nhưng cả hai đều không muốn nói ra những điều muốn nói:

- Chào Yves, anh vẫn mạnh khỏe chứ?
- Vâng, cô vừa ở Europe về.
- Vâng, bà Towner vẫn được mạnh?
- Cảm ơn, còn bà William?
- Dạ, cô tôi vẫn được như thường.

Không ai đề động đến chuyện cũ. Nhưng lòng Yves sôi lên: chàng buồn và gần Juliette về câu chuyện cũ quá, Chàng không nói thêm một câu gì nữa. Chàng chạy vụt đi để mặc Juliette sụt sùi khóc bên gốc cây.

Ở đó ra về, Yves gặp Brenda. Cô rủ Yves đi dự một bữa tiệc nhảy đầm! Yves nghĩ một lúc. Chính thế, tôi gì mà ta buồn, tiếc một mối tình cũ đã tan nát rồi? Yves nhận lời ngay.

Từ đó Yves đổi hẳn tâm tính đêm nào chàng cũng nhảy đầm uống rượu và trở nên một chàng trai trẻ lịch sự, thạo đời. Con gấu xù xì thô lỗ nay đã thay hình đổi dạng.

Tìm ra hạnh phúc

Thấy con đêm nào cũng bỏ đi chơi, bà Towner ngạc nhiên và nghĩ rằng Juliette lại quyến rũ con mình. Bà biết rằng tuy Yves không nói ra nhưng chàng vẫn còn yêu Juliette hơn ai hết. Và cũng chỉ có Juliette là có thể làm cho chàng thay đổi tâm tính như thế này!

Bà và Carol — con gái bà — chạy lại nhà bà William. Hai người cãi nhau. Bà Towner bảo bà William:

— Tôi không muốn con giai tôi lấy một người góa chồng. Bà nhớ thế cho. Tương lai của Yves còn dài lắm.

Bà Towner vừa đi ra thì Juliette ôm mặt khóc. Nàng vẫn yêu Yves và hy vọng của nàng khi từ giã đất Pháp về là tìm thấy tình yêu cũ và sẽ hết sức yêu Yves để chuộc lỗi với Yves. Nhưng nay nàng không còn hy vọng gì nữa. Căn nhà của bà Towner đã làm cho nàng nhìn rõ sự thật! Nàng quyết định đi ngay New-York làm việc để quên hết mọi nỗi buồn. Nhưng Juliette đang khóc thì Yves ở đầu chạy vào:

— Juliette.

(xem tiếp trang 16)

CÓ QUẢ ĐÁNG CHĂNG? LỜI PHÊ BÌNH
CỦA MỘT NHÀ VĂN PHÁP ĐÃ NÓI:

CHARLOT DANH TIẾNG LỪNG LẦY

NGANG HÀNG VỚI Nã-phá-Luân



Chắc các độc giả còn nhớ cách đây mấy năm một cặp tài tử chiếu bóng, một người gần 50 tuổi và một thiếu nữ đáng gầy gò nhưng sắc sảo, tinh anh, đã cùng đến Hanoi, lưu lại hơn một tuần lễ ở khách sạn Métropole. Chính người có bộ râu nhỏ xíu đó hồi 1939 đã được hơn 20 xứ khắp thế giới ăn mừng lễ ngũ tuần và đã được một nhà đại văn sĩ Pháp Louis Dulac hồi 1921 đã phê bình bằng một câu: « Cho đến lúc nào có sự thay đổi, người đó về danh tiếng ở cả Jeanne d'Arc, Louis XIV và Clémenceau. Tôi chỉ thấy vua Nã-phá-luân là có thể sánh ngang với người đó. Hẳn là danh tiếng đó là tạm thời. Nhưng phải chăng là chuyện lạ khi danh tiếng đó đã gây dựng ra rất nhanh và rất mạnh.»

Người đó là ai mà danh tiếng lừng lẫy đến thế? Câu phê bình trên này có quả đáng chăng?

Người đó tức là tài tử Charlôt, hê Charlôt, tên thực là Charlie Chaplin, một nhân vật rất quen mặt và vẫn được hoan nghênh một cách nhiệt liệt trên màn ảnh chiếu các phim câm.

Nhà tài tử chiếu bóng đó trong mấy năm gần đây đã thành kẻ thù số một của người hiện nay mạnh nhất, ghê gớm nhất thế giới là Tổng thống Hitler đứng đầu đảng quốc-xã và nước Đức. Hitler đã ra lệnh cấm hết các phim ảnh của Charlôt đóng và nhất là hai phim « Le Dictateur » Charlôt soạn lấy và đóng vai chính, phim « Les temps modernes » là phim phản đối thế giới cơ-khi ngày nay, không được chiếu ở một nhà chiếu bóng nào trong khắp nước Đức.

Kiểm-đuyệt bô

Charlôt trong lúc thiếu thời

Charlôt là người thế nào mà danh tiếng đến thế? Charlôt tức Charlie Chaplin sinh năm 1889 ở Luân đôn. Charlôt là con một người sống về nghề ca xướng và một vũ nữ. Cha chàng chết sớm. Mẹ chàng phải làm nghề khâu và để nuôi con lẫn hồi. Ngay lúc bé Charlie đã phải vào làm trong một tiệm chế tạo các

* CHEMISETTES—TRICOTS
SLIP—MAILLOT DE BAIN

ĐỦ CÁC KIỂU, CÁC MÀU, RẤT HỢP THỜI
THANG MUA BUÔN XIN HỎI HÀNG ĐỆT

phục-lai

87-89, ROUTE DE HUÉ — HANOI, TÉL. N° 974

TÀI TỬ CHARLOT
dưới mắt họa sĩ Oberlé

đồ chơi của trẻ con. Chẳng sinh hoạt trong một khu toàn là nhà tổ chuột, bần thiếu, những phố tối tăm, những đạ-lữ-viên cho kẻ nghèo. Đến năm 10 tuổi thì Charlie đã lên sân khấu của một nhà ăn nhậu. Năm lên 17 tuổi thì bắt đầu thủ một vai trong vở kịch « Les aventures de Sherlock Holmès », trước khi vào làm trong ban diễn kịch bằng điện bộ rất nổi tiếng của người Anh tức là gánh Karno. Nhà phê-bình Louis Dallet cho là ban kịch bằng điện bộ này rất quan hệ cho tài đóng chiếu bóng của Charlie sau này. Những vở kịch của ban Karno rất đẹp đẽ đạo diễn kém gì các vở hài kịch « Comedia del' l'arte » của người Ý. Những vở kịch ngắn của ban Karno có nhiều cảnh mà sau này Charlie đem diễn vào trong các cuốn phim câm. Charlie Chaplin ở trong ban kịch Karno trong bảy năm. Ban này đi đông hầu khắp thế giới: Anh, Mỹ, Pháp.

Charlie bắt đầu đóng phim ở Mỹ

Đến cuối năm 1913, ban kịch Karno sang Mỹ. Ban này đã đưa Charlie đến diễn kịch câm ở Los Angeles là nơi mà nghề chiếu bóng của người Mỹ bắt đầu mọc.

Trong các hãng quay phim lúc đó, có hãng Keystone chuyên quay những tấn hài kịch ngắn. Người đầu cầm đầu hãng này nguyên là một tài-tử của ban kịch D. W. Griffith tức là Mack Sennett. Kessel chủ hãng phim này và Mack Sennett trông thấy Charlie diễn kịch câm ở nơi hòa-nhạc nên nảy ra ý tưởng định dùng Charlie để đóng phim. Một tuần lễ nhà tài-tử trẻ tuổi chỉ được 75 mỹ-kim, hãng chiếu bóng hứa trả cho chàng gấp hai số lương 150 mỹ-kim một tuần. Charlie không nhận lời mới ngày ký hợp-đồng ký với hãng Karno mãi đến tháng Novembre năm đó mới hết hạn. Đến ngày 20 Janvier 1914 thì Charlie ký với hãng Keystone một cái hợp-đồng đã soạn sẵn từ hồi cuối năm trước. Như thế có lẽ trong mấy ngày cuối năm 1913 Charlie đã bắt đầu đóng phim rồi. Như thế nói rằng hồi 1911 hoặc 1912 Charlie đã quay phim rồi là sự thật.

Cuốn phim thứ nhất của Charlie là phim « Cuộc chạy tai phùng ô-tô của trẻ con » « Kid ants race » có lẽ đó là phim mà ở Pháp gọi là « Charlie et les saucisses ». Ngay trong phim thứ nhất, Charlie đã được hoan nghênh và từ Avril 1914 thì Charlie cùng đóng trò với tài-tử Marie Dressler (một tài tử mãi đến hồi bắt đầu có phim mới mới nổi tiếng nhưng sau đó lại chết ngạt) trong một cuốn phim lớn, tức là cuốn phim « Filles Paintures Romance ». Phim này được hoan nghênh nhiệt liệt và từ đây công chúng Mỹ đã phục tại Charlie mà họ thường gọi là Charlie kẻ du đàng (Charlie the tramp). Người ta nói ở Nữ-uốc có một nhà chiếu bóng từ 1914 đến 1924 tuần nào cũng chiếu một phim của Charlie, nên khách xem lúc nào cũng đông nghịt không ngớt. Chủ nhà chớp bóng định thuê bộ phim của Charlie đi trong năm hôm thì số tiền rất xuống một nửa ngay. Mãi đến 1915 Charlie mới được nhiều người ở Pháp biết tiếng vì trước kia những phim hài của Charlie của hãng Keystone ở Pháp không được công chúng hoan nghênh.

Trong năm 1914, Charlie đóng cho hãng Keystone

chừng 40 cuốn phim, thường thường cứ mỗi tuần là một phim. Những phim hay nhất là « Charlie et Faty boxeurs », « Charlie travaille », « Charlie patissier » và nhất là « Charlie et la Dynamite » trong đó có cảnh đạ-lữ-viên đã tỏ rõ tài lớn của Charlie. Tuy vậy tài-nghệ của Charlie chưa được vững vàng. Nhà tài-tử mới 25 tuổi đã đang còn ở thời kỳ tập sự. Chàng chưa thể tự mình dàn cảnh cho mình nên chưa thể nào trở hết tài được.

Thời kỳ toàn-thịnh.

Năm 1915, Charlie ký hợp đồng với một hãng quay phim mới mở, hãng Essanay. Một tuần lương đã lên tới 6.250 mỹ-kim. Người ta bảo rằng Charlie rất tiết kiệm và cố ý đòi lễ thêm 250 mỹ-kim là để có đủ số tiền chi-tiêu trong tuần lễ, còn bao nhiêu là lãi thì để dành ra.

Những phim đóng cho hãng Essanay là những phim mà tài-nghệ của Chaplin bắt đầu nảy nở rất chóng. Léon Moussinac một nhà phê bình đã nói rất đúng phim « Charlie apprenti », phim thứ nhất trong các phim này, là một kỹ-nguyên mới trong lịch-sử chớp bóng. Cũng trong năm đó đã quay xong phim « Naissance d'une nation » của Griffith là một phim về bi-kịch có giá-trị nhất của người Mỹ. Trong số 15 cuốn phim mà Charlie đóng cho hãng Essanay những phim hay nhất là Charlie à la Banque, Charlie travaille, Charlie au Music Hall, Charlie joue Carmen, Made-moiselle Charlie.

Từ năm 1915 trở đi, những cái đặc sắc về tài-nghệ của Charlie đã rõ rệt. Người ta vẫn nhắc luôn đến rằng Chaplin là người Anh, sinh trưởng trong chỗ nghèo nàn và thời kỳ bắt đầu diễn kịch câm trong ban Karno, nhưng người ta đã quên không nói đến việc Charlie cũng đã chịu nhiều ảnh hưởng của người Pháp.

Hồi 1914, hài kịch Pháp giữ địa vị thứ nhất trong thế giới. Những ngôi sao rực rỡ nhất là Onésime, Prince Rigadin, André Deed với hai biệt hiệu Boireau và Gribouille và nhất là Max Linder.

Charlie vẫn nói và nhắc luôn rằng chàng cho Max Linder là bậc thầy mình trên màn-ảnh. Và lại việc đó rất rõ rệt, không thể nào giấu được. Ngày nay khi người ta xem tại các phim như « Max » và « Le Quinquina » thì người ta phải công nhận ngay rằng trong cái cảnh những hàng cơm trang hoàng bằng những chậu cây xanh tốt đầy những khách ăn râu xồm, những người hầu hạ vụng về và những cái gái đáng yêu để chiêu đãi khách có nhiều chỗ giống với cách bày cảnh trong mười cuốn phim đầu của Charlie. Cái vẻ mặt và điện bộ của Max Linder đã làm cho người ta phải nghĩ đến cái vẻ mặt ngớ ngẩn của Charlie và người ta có thể tự hỏi những quần áo và các đồ thường dùng của Charlie khi đóng trò như cái cổ cồn be gộc, cái quần chàng, cái áo đen xộc xệch, cái bộ râu mep con ruồi và nhất là cái « can » phải chăng là ảnh hưởng « du đàng Charlie » đã bắt chước một cách rất thần tình lối ăn mặc của Linder trong kia. Và lại, Mack Sennett khi còn giữ chức dàn cảnh ở hãng Griffith trong mấy phim đầu tiên của Charlie đã bắt chước hùa các lối đóng trò và y-phục của Max Linder. Và



CHARLIE CHAPLIN NỔI DANH NHẤT THẾ GIỚI
CHARLIE anh đã làm thế giới cười nôn ruột, đang ngồi viết
chuyện phim « LE DICTATEUR »

sau khi Charlie, năm 1916 không chịu ký hợp đồng lại với hãng Essanay sang làm với hãng Mutual thì hãng Essanay đã gọi đến Max Linder để thay Charlie, nhưng vì không được hoan nghênh mấy nên mới quay được 2 phim thì Linder đã phải đáp tàu về nước. Thế là học trò đã giỏi hơn thầy và Charlie đã để bực Linder bằng cái đại danh mới nổi. Tuy vậy Charlie vẫn giữ tình bằng hữu rất tốt với Max Linder mãi đến hồi Octobre 1924, Linder từ từ cắt ở Paris.

Năm 1916, làm với hãng Mutual, Charlie đóng được 12 phim, tiền công được 670.000 mỹ-kim nghĩa là 25 triệu phật lạng bây giờ. 12 cuốn phim này trong năm năm đã thu về được 185 triệu phật lạng. Tuy 12 cuốn phim này toàn là những phim kiệt-tác của tài-tử Charlie, nhưng tài-nghệ của Charlie vẫn chưa lên tới bậc cao tối. Đến năm 1918, cái tài hài-humor và lịch và rất cay chua của Charlie mới nảy nở một cách rực rỡ trong các cuốn phim Charlie Soldat, Une vie de Chien và năm 1919, trong hai phim Une idylle amoureuse và Une journée de plaisir. Và đến năm 1920, người ta mới thấy cuốn phim được công chúng hoan nghênh nhất trong các phim của Charlie là cuốn le Gosse, trong suốt 10 năm đã làm cho cậu Jackie Coogan thành đứa bé nhiều người biết tiếng nhất thế giới. Cho đến ngày nay mà nói đến

người cũng còn muốn xem lại cuốn phim kiệt tác đó. Đến năm 1921, ta thấy các phim Charlie et le Mosque de fer và Jour de Paye là hai cuốn phim cũng với cuốn le Pèlerin (1922) có vẻ bề Charlie hơn hết. Đến năm 1923, Chaplin đã cùng với Adolphe Menjou và Edna Purviance đóng một cuốn phim độc nhất trong các tác phẩm của Charlie, đó là cuốn phim « Opinion publique » đã có ảnh hưởng lớn đến sự tiến bộ của nghề chiếu bóng. Các cuốn phim la Route vers l'Or mà các nhà yêu phim cảm ở xứ này đã được xem và cười vỡ bụng.

Rồi đến các phim le Cirque, les Lumières de la Ville, và sau cùng là tác phẩm cuối cùng của Charlie quay sau khi phim mới đã ra đời tức là phim « Les temps modernes » mà chúng ta mới được xem ở Hanoi cách đây vài năm. Đó là một phim có tích cách xã hội công kích đối cơ-hội ngày nay.

Một phim do Charlie soạn và dàn cảnh lấy là le Dictateur

Từ hồi 1938, Charlie Chaplin và Paulette Goddard, qua Hanoi, chúng tôi được gặp nhà tài-tử hạ bước đại tài, thì Chaplin, hồi đó tóc đã bạc gần trắng xóa đầu, có nói với chúng tôi chàng đang soạn một vở phim và trong lúc đi đường vẫn làm việc như thường. Phim đó không những tự Chaplin soạn lấy mà lại tự dàn cảnh lấy là phim « le Dictateur » đã ra đời. Theo như tin các báo thì phim đó thuật chuyện một cậu bé người Do-thái bị giam trong một khu trường giới ở Đức và cậu bé Do-thái giống hệt với độc-tài đã ra lệnh bắt giam cậu ta một cách tàn ác đến nỗi nhiều người tin. Một tin vô-tuyến-điện gần đây có nói nhà độc-tài Hitler nước Đức nghe tin phim này sắp chiếu ở Mỹ-tây-cơ đã vận động với chính-phủ xứ này để cấm phim đó.

Charlie, nhờ sự chăm chỉ, tài-nghệ và tiết kiệm mà nay đã trở nên triệu phú nhưng chàng vẫn không quên cái dĩ-vãng nghèo khổ ở Wittechapel. Một nhà phê bình James Smith đã viết về Chaplin như sau này: « Chaplin không phải là tài-tử được bằng lòng về mình, tự phôi mình ra tiếng sáng về cuộc đời bằng của mình. Danh vọng, của cải đã làm cho chàng có thể nghĩ ngợi, có những ước-tưởng đặc biệt, đó là điều không thể làm được cho người nghèo nếu ở trong cảnh nghèo... »

Về dịp Charlie lên ngôi-tuần hồi Avril 1939, tất cả các báo trên thế-giới đều có nói đến cái đời của tài-tử chiếu bóng đó và 20 nước đã ăn mừng lễ kỷ-niệm sinh nhật của bé Charlie. Niềm vui mừng của năm này nay đã chìm hẳn không còn chiếu các tác phẩm của tài-tử lai do-thái là Charlie,

Kiểm duyệt bộ

Trái lại, Nga Sô-viết năm 1939 đã ban cho Charlie một tước bội-tinh cao quý nhất, đó là bội-tinh cao đó.

Thật là một tài-tử, một tác-giả về nghệ kịch ảnh mà tài-nghệ chưa có ai bì kịp. Lời phê bình của văn-sĩ Pháp Louis Ducloux trên kia cũng không phải là quá đáng vậy.

HỒNG LAM

Một cuốn phim ra đời



NHÀ DÀN-CẢNH

Robert Florey — người Pháp — một nhà dàn-cảnh có tiếng ở Mỹ đang chỉ cho một người quay phim quay một cảnh hát trên cao.

Quay được một cuốn phim để đem chiếu trên màn ảnh thì là công phu tốn kém. — Ta thử xem qua việc quay phim có những gì?

Nói về phim. — Phim là một tấm nhựa mỏng, bóng suốt và mềm, rộng 35 ly, cuộn lại được như cuộn băng. Một mặt phim có bôi một lớp mỏng thuốc tráng kính ảnh. Ảnh ăn về mặt này. Phim làm xong liền đem vào phòng thí nghiệm không có một tí ánh sáng trắng nào để khoan các lỗ thủng ở hai bên. Khoan xong mới đem cắt thành từng cuộn dài rộng 120 thước. Cuộn nào cũng bọc giấy không để lọt qua ánh sáng rồi bỏ vào trong các hộp sắt gần kín lại.

Máy quay phim. — Máy quay phim cũng gần giống như máy chụp ảnh, mỗi giây đồng hồ có thể chụp được 16 tấm ảnh. Ta là 960

tấm trong một phút. Nó khác máy chụp ảnh về chỗ nó có hai ô, mỗi ô chứa được 120 thước phim và có một cơ-quan để quay, hãm và cuộn phim. Phim cho vào trong ô «phát», đi qua ống kính, ảnh từ từ cái một rồi vào ô «thu». Khi phim đã quay xong thì đem vào phòng thí-nghiệm để rửa và để phơi.

Ngày trước, mỗi cuốn phim dài có 17 thước, và mỗi cảnh chiếu lâu nhất chỉ được độ 2, 3 phút là cùng, vì lúc bấy giờ người ta chưa nghĩ đến cách dán và nối cuốn phim nó vào cuốn phim kia. Cứ tính trung bình mỗi thước phim nặng 7 gam thì một buổi chiếu bóng thường phải dùng đến sáu cuộn, không nặng quá 700 gam. Đến năm 1898, mỗi cuốn phim đã dài được 100, 150 và 200 thước.

Ngày nay, những hãng phim lớn phải quay những phim dài ít ra là

3.000 thước. Hình dáng miếng phim vẫn như xưa: cái ảnh nào cũng cao 18 ly, rộng 24 ly và cái nó cách cái kia ước một ly, như vậy mỗi thước phim có 51 cái ảnh. Một buổi chiếu thường cũng phải có đến 4.000 thước phim cộng là 212.000 cái ảnh và nặng là 28 cân.

Chuyện phim. — Muốn quay phim thì trước phải nghĩ đến chuyện phim, tìm chuyện nào hoạt-dộng nhiều để có thể đưa lên màn ảnh mà người xem phải hồi-hộp cảm-dộng. Tìm như vậy không phải là dễ vì nhiều nhà văn thường từ chối không mấy khi viết riêng một chuyện để đưa lên màn ảnh. Khi đã tìm được chuyện vừa ý rồi thì trước nhất là phải mua ý sẵn phim để họ tính toán lợi hại. Khi nhà sản phẩm đã nhận thì họ tự chọn lấy người giúp việc và nhất là nhà dàn-cảnh. Lương nhà dàn cảnh thường tính theo công việc thêm mấy phần về mỗi thước phim đem chiếu và mấy phần về những bản phim rửa thém.

Công việc của nhà dàn-cảnh. —

Nhà dàn-cảnh bắt đầu đem chuyện phim ra «cắt» để chia thành từng cảnh, thật là một công việc khá khó khăn. Mỗi một cảnh phải tỉ-mỉ tính toán để dự định tình thế đến cảnh nào thì phải tái-từ nào đóng, và ánh sáng phải ra sao? Phải tính sát từng tí một để ước-lượng xem cuốn phim sẽ dài là bao nhiêu thước và chiếu lâu được mấy giờ thì hết. Làm như vậy mới biết được là làm xong cuộn phim sẽ tốn mất bao nhiêu tiền.

Việc «chia cắt» đã quan-hệ như vậy nhưng các việc khác cũng không kém bề quan-hệ để cho phim được hay. Khi bắt đầu quay thì công việc phải đầu đã vào đấy cả và phải làm một cách rất nhanh chóng. Nhất là đừng quên, đừng nhầm, vì nếu phải sửa lại, quay lại thì thật là lỗi thời rồi.

Công việc của nhà dàn-cảnh đến đây cũng chưa hết. Người dàn-cảnh

lại còn phải là người trông xa biết rộng. Từ cách điều-khiển, khi-cu làm phim cho đến công việc mỹ-thuật nhất-nhất đều phải để mắt tới cả. Phải tỉ-mỉ nghĩ từ bài trí đến sự hoạt-dộng và cả việc chụp ảnh mỗi cảnh trong phim; phải tự chọn lấy các tái-từ chính, tái-từ phụ để cho hợp vai, hợp cảnh; phải ngắm quần áo cho họ. Nhà dàn-cảnh còn phải là người tinh giỏi, biết ước ngay số tiền của một cảnh sắp đóng xem có đúng với số dự- toán không và còn phải là một nhà vẽ cảnh, một nhà thợ điện lạnh

nghe vì việc gì cũng phải đến mình và việc gì mình cũng phải trông qua để mắt tới. Mặc dầu là lúc nào, ở dưới quyền nhà dàn cảnh, cũng sẵn sàng có một đội quân gồm có những nhà chuyên-môn giúp việc. Một khi đã bước chân vào studio, thì nhà dàn-cảnh chỉ có một ý nghĩ là làm cho đẹp những vật chung quanh mình, làm cho có một lần không-khi êm dịu, xếp đặt các vai đóng trò, tìm kiếm cái hay cái lạ để làm vui lòng khán-giả.

Lắm khi cần có cảnh ô-ăn-độ, Mảnh mà sang tận nơi để đóng trò thì tốn kém lắm nên phải làm cảnh giả ở ngay trong studio. Khi các công việc đã xếp đặt xong, người nào việc này, và các ài-từ đã sẵn sàng để sẵn vai trò

đã định trước thì nhà dàn-cảnh bắt đầu quay.

Người-giám-đọc. — Người này là tài mắt, chân tay, não óc của nhà dàn-cảnh. Nhà dàn-cảnh muốn gì, từ cái muốn ấy rất tập-ngham, thì chỉ trong một thời-kỳ rất ngắn là người giám-đọc đã liệu-biện được cả.

Người quay phim. — Người giúp việc gần nhất nhà dàn cảnh là người quay phim. Nước ảnh đẹp hay không là ở người này mà lắm lúc vì cái khéo cái giỏi của người này mà một cuốn phim xoàng có thể nên hoàn-toàn.

Trách-nhiệm của người quay phim không phải là nhỏ. Nếu không biết dùng-hợp ánh sáng, không biết đặt ống kính cho vừa chỗ là đủ làm tiêu hao nhiều công-trình của nhà dàn-cảnh và của các tái-từ nữa.

Có khi làm một cuốn phim phải dùng đến rất nhiều người quay phim như F. ed-Niblo lúc quay cuộc thi xe ở trong phim Ben-Hur phải dùng đến 45 người quay phim ngồi ở ô-tô, ở tàu bay, ở trong hầm, ra hiệu cho nhau bằng ống nói, bằng cờ, bằng đèn.

Làm nghề quay phim không phải là không vất vả. Lắm lúc phải đặt máy lên những nơi rất nguy hiểm để chụp như vậy tất nhiên phải

không biết «lạnh mắt» chóng mặt là cái gì.

Đóng trò. — Một khi đã sắp đặt đầu vào đấy rồi, nhà dàn-cảnh mới bắt đầu để các tái-từ làm việc. Như vậy có bao nhiêu cảnh cùng diễn ở một nơi thì phải diễn ngay một lúc và nhất là cảnh nào mà cần đến nhiều người làm thì phải cho diễn ngay để rồi còn bãi các người vờ dựng. Khi nào diễn ở trong studio thì phải dùng đèn phòng, 40, 50 cái chẳng hạn. Nếu phải diễn ở ngoài và phải đi xa tốn kém thì nhà dàn cảnh chỉ dẫn theo mình những vai chính đi thôi còn các vai phụ thì rời liệu sau, gặp đâu dùng đấy.

Nối phim. — Các cảnh đã diễn đã chụp rồi, cuốn phim mới đem về xưởng để «chấp» thành chuyện. Về việc này người dàn-cảnh lại càng phải để ý vào nhiều lần vì phải chọn trong hàng nghìn thước phim để cắt từng quãng xem cảnh nào đẹp, cảnh nào có thể nối theo cảnh nào, phải biết bỏ những chỗ kéo dài vô ích, phải tính làm thế nào để sau này khi khán-giả ngồi xem chiếu phim thấy cảm động, thấy hay mà không thấy chán. — Công việc đó bắt buộc nhà tái-từ phải đi lựa chọn có khi đến 5 lần, 10 lần, 20 lần.

Có xem «chấp» những quãng phim ấy lại với nhau mới biết là sốt ruột, nhất là có quãng chỉ dài độ 3 hay 4 thước là cùng. Vì vậy trước khi quay một cảnh nào người ta phải quay cả số của cảnh ấy để đến khi «chấp phim» cho đỡ mất thì giờ.

Khi đã xếp thứ tự các cảnh, lại phải làm cho phim dài có hạn, bỏ những ảnh thừa, ảnh vô dụng đã lẫn vào mà người ta không biết từ đâu. Xong rồi cho lên máy cán làm phim. — Phim đã «chấp» và dán xong có thể rửa ra làm nhiều bản khác.

Trước hôm đem chiếu, các người dàn phim rất bận rộn, suốt đêm ngày, phải cắt phải nối cuộn phim vào cuộn mà nhất là phải giữ cho thật sạch không được để giấy một vết gì có thể làm sát phim thành vạch đen.

Đặt tên phim. — Phim làm hoàn thành cả rồi phải nghĩ phim đặt tên phim đến các chữ cần phải

(xem tiếp trang 17)

MỘT SẼN TÍNH-TỐ
Jean Pierre Aumont và Simone Simon yên lặng nắm bàn nhau. Nhưng ở trước một họ những máy quay phim và máy thu thanh đang trở xuống.



1

PHIM HOẠT HỌA

NGUYỄN-KHẮC-KHAM

E. Cohl thủy-tổ phim hoạt-họa

Năm 1908, giữa lúc khoa điện ảnh, nhờ tài ông Lumière phát minh ra, đang phân-vấn chưa biết đi theo đường nào, đường đi tới những phim huyền-ảo hay đường đi tới những phim thực tại, thì một nhà viết tạp-chí trứ danh thời ấy, xuất thân làm nghề thợ bạc và sở trường về lối vẽ hoạt-kê, sáng chế ra thứ phim hoạt-họa, với cái phim nhân đề là « Le Fantôme de Fantasmagorie » chiếu lần đầu ở rạp Gaumont (Paris). Nhà phát minh đó gọi là Emile Cohl nhưng chính tên là Emile Courlet.

Những cuốn phim hoạt-họa của E. Cohl gửi sang Mỹ rất được hoan nghênh. Về sau khi ông Windsor Mac Cay soạn ra cái phim hoạt-họa « Gertie the dinosaur », (1909) các hãng quay phim ở Mỹ và Âu-châu liền thi nhau soạn phim hoạt-họa.

Các hãng quay phim hoạt họa ở Mỹ và ở Âu-châu

Ở Mỹ, từ năm 1910 đến năm 1927, ngoài ông Mac Cay ra, lại còn nhiều nhà sáng tác phim hoạt-họa trứ danh khác như ông Pat Sullivan soạn ra phim « Félix le chat » (1917), ba anh em ông Fleisher, rồi đến ông Ub Iwerks và ông Walt Disney. Ở Hoa-kỳ, ngay từ năm 1917, quyền sản-xuất phim hoạt-họa thu ở trong tay quốc-tế-hợp hội « Feature syndicate » do ông W. R. Hearst sáng-lập ra. Tầm chỉ nhánh hội đó chia nhau quyền sản xuất phim Mỹ.

1) Hãng Celebrity Production chuyên quay phim của ông Ub Iwerks. Ông Iwerks sáng tác rất ít, mỗi năm độ năm hay sáu cuốn phim là cùng. Tuy nhiên phim của ông đều là phim kiệt-tác cả như phim « Le cavalier sans tête », « Don Quichotte », « Les musiciens de Brème ».

2) Hãng Columbia quay những

phim « Scrappy Cartoons » và « Crazy Kat Cartoons ».

3) Hãng Fox quay những phim giáo-dục như « Première neige », « Sauvez l'enfant », « Les pompiers ».

4) Hãng Métro-Goldwyn - Mayer soạn ra những phim rất giá-trị về loại phim mần như phim « Le poulet perdu ». Các soạn-gia giúp việc hãng này hợp thành đoàn và đều giấu tên rất kín.

5) Hãng Paramount xuất-bản những phim « Betty-Boop cartoons » và « Popeye cartoons » do ba anh em ông Fleisher soạn ra.

6) Hãng Radio Keith Orpheum (R.K.O) xuất-bản những phim « Japanese lanterns » và « Parrotville old folks ». Hãng này nổi tiếng từ khi có độc quyền quay những phim hoạt-họa của Walt Disney như phim « Mickey Mouse » và « Silly Symphonies » không kể hai phim hoạt-họa mấy năm nay như « Bianche Neige » và « Pinocchio ».

7) Hãng Universal Production xuất-bản những phim hoạt-họa về

đời phiêu-lưu của « Oswald » do Walter Lantz soạn ra thì phải.

8) Hãng Vitaphone làm ra những phim « Looney Tune cartoons » và « Merry Melodies » có âm nhạc của Spencer.

Sau Hoa-kỳ, những phim hoạt-họa có giá-trị nhất là những phim của Nga. Thoạt đầu, những phim Nga không được hay cho lắm, vì phần nhiều là phim cổ-dộng. Kể đến, các phim Nga, bỏ tính cách tuyên truyền và chỉ chú trọng về sự giúp vui cho công chúng đi xem. Vì vậy được hoan-nghênh hơn xưa. Nghệ-thuật và cách tổ-chức của các hãng sản phim Nga rạp theo các hãng Hoa-kỳ. Ở Nga có bốn xưởng quay phim hoạt-họa cả thảy.

1) Hãng Mosfilm có những nhà soạn phim giúp việc như Lucilla Cramer học-trò của Fleisher, và Ptouchko là soạn-gia phim hoạt-họa « Nouveau Gulliver ».

2) Hãng Goukf đã trình bày những phim « La chine en feu » của Tebekhanovski và « Le petit Samovide » của Olga Khodataleva.

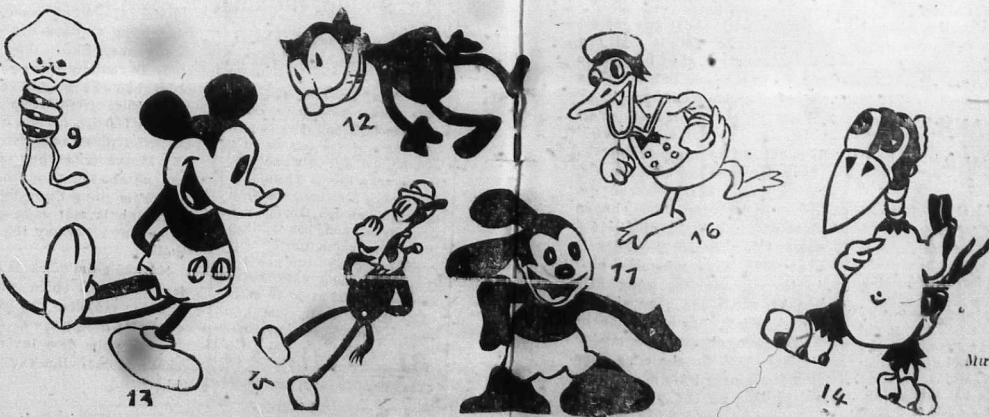
3) Hãng Miejabpomfilm đã quay những phim « Le petit tsar Dourandai » của O. Soglov, Vano và các chị em bà Brumberg.

4) Hãng Salouzkino đã nổi tiếng về cái phim « La hoite à musique » của Khodataiev.

Hội phim « Saionzintorgkino » giữ độc quyền về việc phân phát các phim của bốn hãng đó.

Ở Đan-mạch có hãng phim Jorgen Myller mỗi năm có thể sản ra được mười hai cuốn phim hoạt-họa, nhưng không hiểu vì lẽ gì hãng đó mới cho ra mắt công chúng có cuốn phim « Les aventures de Kolombus ».

Ở Ý-dại-lợi, công chúng rất thích xem phim hoạt-họa. Tuy nhiên, mới có hai cuốn phim hoạt-họa Ý là phim « Notturno » của hai anh em ông Cerchio và phim « Il prede Anselmo » của Parenti. Hiện có hai hãng phim mới thành lập, trong số đó hãng C.A.T.R. tình từ năm 1938 việc quay vẽ phim của Barbara và Ramalli, phỏng theo chuyện hoan,



Mười tám hình hoạt họa từ phim Fantasmagorie (1908) đến phim Pinocchio (1940)

đường « Aventures de Pinocchio » của nhà văn sĩ Ý Collodi. Chuyện phim này, ông Walt Disney đã có ý muốn lợi dụng từ năm 1934, theo lời khuyên bảo của ông Douglas Fairbanks, nhưng năm 1938 ông mới bắt đầu vẽ và ông đã làm xong năm ngoài. Ở Đức, mới sản ra có vài cuốn phim hoạt-họa có giá trị như phim « Muratti gréit ein » của Fischinger và phim « Le miracle bleu » của Fischerschen. Những hãng quay phim hoạt-họa lớn của Đức có hãng Universum Film A. G. ; hãng Tolirag ở Berlin; hãng Doering Film, hãng Rehmer ở Dresde; và hãng Gasparkolor ở Berlin. Hãng cuối cùng năm 1938 có quay cuốn phim hoạt-họa rất hay của Fischinger nhận đề là « Composition in Bleu ». Ông Fischinger, bảy giờ sáng ở Hollywood, là người đầu tiên có cái sáng kiến hòa-hợp những nét vẽ trắng trên nền đen với điệu đàn.

Ở Anh có hãng phim Anson Dyer làm ra những phim hoạt-họa phỏng theo phim Mỹ như phim « Three ha' pence a foot ».

Ở Pháp hiện chưa có mấy phim hoạt-họa giá trị. Nhưng cũng có nhiều phim hoạt-họa xem được như phim « Une nuit sur le mont chauve » của Alex Alexeieff và Claire Parker, phim « Les Gémeaux » của Paul Grimault.

Một cái công-trình độc nhất vô nhị về phim hoạt họa: Blanche Neige

Trong hơn ba mươi năm trời, những hãng quay phim hoạt-họa ở Mỹ và Âu-châu ganh nhau làm ra phim hoạt-họa, hay cũng có, dở cũng có, nhưng chưa hãng nào xuất sản được cuốn phim hoạt-họa hơn những cuốn phim hoạt-họa « Mickey Mouse » và « Silly Symphonies » của Walt Disney. Walt Disney dường như giữ độc quyền sáng tác những phim hoạt-họa có giá trị. Năm 1938, cuốn phim « Blanche Neige et les sept nains » của ông quay xong ra mắt công chúng và đã làm sôi nổi dư-luận các nhà phê-bình phim. Lại năm 1940 ông làm xong cuốn phim « Pinocchio » tuy chẳng hay bằng phim « Blanche Neige » nhưng cũng là một cuốn phim hoạt-họa kiệt-tác.



BLANCHE NEIGE ET LES SEPT NAINS

Bảy anh lớn đang quây quần quanh nàng công chúa Bạch Tuyết đã ngủ hàng giờ chuyển

Muốn hiểu rõ cái hay của phim hoạt-họa « Blanche Neige », ta phải biết rằng cái đặc tính của chiếu bóng là chủ trọng ở ảnh đẹp và ở tiết điệu của những ảnh chiếu trên màn bạc. Một cái làm ó của các hãng quay phim là tưởng rằng chiếu bóng cần phải ý-lại vào văn-chương và triết-lý. Chiếu bóng chỉ là chiếu bóng nghệ là chiếu bóng cần ảnh đẹp và hoạt-động chứ không cần chuyện có ý nghĩa hay, kết cấu tài tình. Chiếu bóng có tài liệu đồ là hình ảnh chiếu ra. Vì

SÁCH XUẤT BẢN TIẾNG ANH CHO NGƯỜI VIỆT-NAM của NGUYỄN - KHẮC - KHAM (cuốn thứ nhất)

Một quyển sách học tiếng Anh rất tiến lợi cho những người muốn biết tiếng Anh. Một cách dễ dàng nhanh chóng, và nhất là cho các thí-sinh cần học ôn lại một số Anh trước khi đi thi. Sách này giải nghĩa rất kỹ càng minh bạch những mặt ngữ pháp tiếng Anh cần dùng nhất và có rất nhiều bài thực hành.

là về những phim hoạt-họa có tiếng xưa nay là những phim hoạt-họa rất ngắn ngủi như những phim hoạt-họa « Mickey Mouse » và « Silly Symphonies » của Walt Disney. Những phim này đã đem lại cho ta một thứ thảo-thoại huyền-ảo, huyền diệu vào não chột, thô, rùa, chim, hoa, cỏ, mùa may quay cuồng trong những mộng cảnh xinh tươi. Phim càng ngắn chừng nào, ta càng cảm thấy cái thi-vị nhẹ nhàng man mác của những hình ảnh đưa chen trên màn bạc.

Với một phim hoạt-họa quá dài diễn ra trước mắt ta một câu chuyện hàng giờ chưa hết, mất ta mới, óc ta mệt, còn dần là những cái ảo tưởng êm-đềm đó nữa!

Phim « Blanche Neige là một » phim hoạt-họa dài một giờ rưỡi đồng hồ. Thế mà người đi xem vẫn chẳng mất hứng thú chút nào. Cái tài của Walt Disney ở chỗ đó. Chắc các bạn còn nhớ chuyện phim này, nọ là bà di ghê ác-nghiệt biết phép phù-thuật, nọ là nàng công chúa mỹ miều phải ép lòng làm những công việc hèn hạ, nọ là ông quan chủ-lạ được lệnh giết công chúa Blanche Neige nhưng chàng nỡ ra tay hại trẻ ngây thơ, tha cho công chúa trốn đi, rồi mang trái tim con hươu cái về dâng nữ chúa, nọ là súc (xem tiếp trang 24)

CHIẾU BÓNG THỨ CHỮ CỦA NGÀY MAI

của NGÔ HOAN

Có một số người động nghe nói đến chiếu bóng là bĩu môi hoặc lắc đầu kêu rằng không thể hiểu sao lại nhiều người yêu chuộng được cái trò giải trí trẻ con ấy được. Đó là những người già, đó là những người không hiểu chiếu bóng là gì cả, đó là những người có lẽ đã đọc qua một vài nhà văn ngoại quốc thường bài xích môn chiếu bóng nên cũng tự thấy mình đồng ý.

Vậy chiếu bóng có thực là một nghệ-thuật chăng? Hỡi vậy có khác gì đi hỏi: « Những chữ viết, những chữ in có phải là một nghệ thuật chăng? Những màu sắc có phải là một nghệ-thuật chăng? Những « nốt » đàn có phải nghệ-thuật chăng? Không, chỉ có cái cách dùng chữ, dùng màu, dùng « nốt » mới làm ra nghệ-thuật viết, nghệ-thuật vẽ nghệ-thuật đàn ca được. Vậy chiếu bóng có phải là một cách để phát dương tư tưởng chăng? Tôi tưởng không còn cách nào mạnh mẽ hơn cách ấy.

Người xưa muốn tỏ bày ý-tưởng, muốn lưu giữ những kỷ niệm của sự việc, đã bắt đầu nghĩ ra những hình vẽ, và hình dung ý tưởng của mình bằng những đồ vật gì gần gũi nhất với ý tưởng mình muốn diễn bày. (Xem những hình Hieroglyphes Ai-cập).

Sự khó khăn -- vì thiếu những phương tiện để -- để diễn đạt tư-tưởng cao thâm, đã khiến người ta tìm ra được lối chữ viết âm (hay chữ mẫu) ngày nay, cái thứ chữ « bí hiểm » của các học tiền nhân chúng ta, tuy thế, cũng đã được đời sau coi là : thứ chữ đầu tiên của nhân loại vậy.

Thế thì chiếu bóng, đối với thời đại của chúng ta, và của ngày mai, có khác gì một thứ chữ mới để truyền bá, và diễn bày tư-tưởng? Chiếu bóng? Có lẽ chúng ta đã gọi nhầm đấy, danh-từ chính-thức của nó phải là : « Máy in hình ». Bởi vì những hình ảnh liên tiếp nhau trong một cuốn phim có khác gì những chữ nằm in ở cái máy « rotative » in sách vở và báo chí ?

Như vậy, ta có thể kết luận được rằng chiếu bóng chính là sự phục-hưng của lối viết bằng hình vẽ ngày xưa : lối viết tự nhiên, nhanh chóng, hoạt động, và công cộng.

Bởi thế cho nên đã có những người thức-giã hỏi rằng: « Cái lối bày bày tư-tưởng bằng hình vẽ cổ lỗ kia, rồi có thể thay được lối viết chữ âm của chúng ta hiện giờ chăng? Và trong cách diễn đạt tư-tưởng của nhân loại sau này ở khắp các ngành (Thi ca, Kịch hát, Lịch-sử, Khoa-học, Sự phạm v.v.v...) có thể dùng hình ảnh thay cho chữ viết chăng? Những hình ảnh hoạt động kia có thể cướp ngôi của chữ viết chứ in bất động chăng ?

Nếu chúng ta cứ theo cái lịch trình tiến hóa đáng để ý của chiếu bóng tự lúc nó được khai sinh (năm 1895) đến tận bây giờ thì sự nghi ngờ không thể có nữa. Phim ảnh sẽ là thứ chữ mới của nhân-loại ngày mai, tư-tưởng của nhân loại sẽ phải nhờ phim ảnh để được truyền rộng đi trong thiên-hạ, chiếu bóng sẽ vừa là một thế-giới-ngữ, vừa là một cách tuyên truyền mãnh liệt, cũng như vừa là một nghệ thuật hoàn toàn để làm cho mọi dân tộc trên mặt đất hiểu được cái đẹp trong đời. Chúng ta không được quên điều đó.

Hiện giờ, biết đâu rằng chúng ta không đứng ở trong một lúc « suy đồi của sách vở », như trước kia chúng ta đã ở trong một hồi đại thoái của những chiếc cần, những chiếc xe tay bánh sắt nhưng chúng ta không nghĩ đến bao giờ, chúng ta không tự biết!

Đó cũng là một sự lạ kỳ, nếu chúng ta nghĩ đến rằng có bao nhiêu kẻ vẫn coi chiếu bóng là một trò đùa, trò trẻ.

Có người bảo : Chín phần mười những phim chiếu bóng đều là một đàn tộc có những chỗ Phải, nhưng cái phần thứ mười kia đã có nghĩa lý. Vậy là đủ cho chúng ta tin ở cái địa vị lớn lao của chiếu bóng của một nghệ-thuật đương tìm mình, đương tiến mãi.

Muốn cho mọi người để ý đến mình, muốn tỏ ra rằng chúng ta cũng là một dân tộc có những chỗ khả năng chẳng kém người, muốn tỏ ra rằng chúng ta cũng hiểu cái hay và cái đẹp như mọi dân tộc văn minh trong hoàn vũ, tại sao chúng ta lại thờ ơ với chiếu bóng, với một lối truyền bá tư-tưởng hợp thời nhất, bởi vì có ảnh hưởng nhanh chóng nhất, và sâu xa nhất ?

K ẽm duyệt bở

NGÔ HOAN

PHIM PHÁP

Nước Pháp được cái danh-dự là thủy-tử nghệ chiếu bóng.

Chính vậy phương-pháp theo những hình cũ-dộng vào mặt như rồi lại chiếu lên màn-ảnh, lần thứ nhất thực-hành được bằng một cái máy của hai anh em ông Lumière (Auguste et Louis) nghĩ ra, được chính-phủ công-nhận ngày 13 Février 1895. Buổi chiếu xem tư lần đầu tiên ở nhà ông Mascart, chủ-tịch Hàn-lâm-viện khoa-học, ngày 22 Mars cùng năm ấy. Lại cũng cùng năm ấy, buổi chiếu bóng cho công chúng xem lần đầu tiên ở tầng dưới hang Grand Café, phố Capucines, ngày 28 Décembre. Cuốn phim đầu tiên của thế-giới là một cuốn phim Pháp, dài cả thấy có 17 thước, tên *La Sortie des Ouvriers des Usines Lumière*. Lại cuốn phim khởi đầu đầu tiên của thế-giới cũng là một cuốn phim Pháp: *L'Arroseur arrosé* quay xong năm 1900.

Những bước đầu

Mãi đến năm 1908, một nhóm những nhà nghệ-thuật Pierre De-courcelle và Eugène Gugenheim được hai nhà tư-bản Saul và Merzbach giúp cho vốn, mới tổ-chức thành một hội sản-phim (*Société cinématographique d'auteurs et gens de lettres*). Nhờ được sự hoan-ngheh cuốn phim thứ nhất sản ra: *L'Enfant prodigue*, dài 1.600 thước do Bénéoit-Lévy quay, chiếu ở rạp Variétés ngày 16 juin 1907, hội ấy mới được nhà kỹ-nghệ Charles Pathé hùn vốn vào, lập ra một hội mới. cuốn phim thứ nhất của hội mới này là cuốn *Arlésienne* quay xong năm 1909 do Antoine dàn cảnh.

Song những phim đầu tiên của Pháp, sáng tạo do những khối óc của những nghệ-sĩ, chủ-trọng về nghệ-thuật văn-chương quá, không được phổ-cập trong dân-chúng vì ít người hiểu, thành thử những nhà cầm đầu nghệ chiếu bóng lại đi tìm vào một con đường bị tắc. Trong khi đó, Max Linder với phim *La Première sortie d'un Collégien* đã vẽ

cho nghệ chiếu bóng một con đường mới, con đường hoạt-dộng, sáng-sủa, vui vẻ, nhiều màu sắc, song người ta kiên trì có kén chữ nhất định không chịu theo, và cứ quay mãi những bản tước cổ trong những cảnh tối tăm nghiêm khắc cho đến năm 1915.

Cuộc tấn-công của Mỹ

Năm 1925, khi phim *Forfaiture* của Mỹ đem chiếu ở rạp Gabka, những nhà cầm đầu chiếu bóng Pháp đều sửng sốt giật mình cho sự tiến quá nhanh của những bạn đồng nghiệp ở bên kia Đại-tây-dương. Sự tiến bộ ấy lại càng rõ rệt khi phim của Ince Griffiths, Douglas Fairbanks, Chaplin sang ra mắt với dân-chúng Ba-lê. Đến những phim của Cecil B. de Mille thì dư-luân sôi-nổi đến cùng độ.

Sự thật đã bảo cho người ta chiếu bóng Pháp còn là học trò của chiếu bóng Mỹ.

Bộ máy thu hình Pháp tìm ra, Mỹ đã dạy lại cho Pháp cách dùng.

Đã đến lúc người ta thấy cần phải có một cuộc cải-cách, nhưng hồ cật tiếng, người ta đã gặp ngay một cái trở-lực ở những người bảo-thủ chỉ khư khư giữ lấy nề nếp cũ. Mà những người có tên, có nhà máy, nghĩa là những người có tất cả, cho nên phong-trào do không bao lâu đã dẹp yên. Một vài công ty đáng lẽ nên thử gắng lại thấy dễ hơn và thấy lợi hơn là cứ ăn hoa-hồng của Mỹ và cứ sản-xuất những phim cùng một tính-cách như những phim cũ.

Những cuộc phản-dộng

Tuy vậy thỉnh thoảng cũng ra đời được một cuốn phim làm cho Mỹ-Châu phải sợ. Như *Maler Dolores* và cuốn *J'accuse* của Abel Gance quay xong năm 1916. Rồi đến cuốn *Espagnole* của Louis Delluc (1920), đến cuốn *El Dorado* của Marcel L'Herbier (1921), cuốn *Cœur fidèle* của Jean Eps'cin (1923), những cuốn *Le Petit café* và *Le Secret de Rosette Lambert* của Raymond Bernard (1919-20), cuốn *Jocelyn* của Léon Poirier (1921), cuốn *Paris qui dort* của René Clair (1924) v... v...

Hết Mỹ lại đến lượt Đức. Thấy được hoan-ngheh mấy cuốn phim hay (*Caligari*, *Variétés*, *Métropolis*) Đức cũng theo chân Mỹ tràn sang Pháp.

Bấy giờ những nhà cầm đầu chiếu bóng Pháp mới thấy cơ

GARY COOPER
Một chàng đẹp trai của màn ảnh Mỹ



nguy. Nhưng đã quá chậm. Chính-phủ ra lệnh hạn-chế những phim ngoại-quốc (décret de contingentement) song cũng không cần nói cái đã đã được sản của những phim Mỹ-Đức.

Tuy bị trôi buộc bởi chính những người cầm đầu, chiếu bóng Pháp thỉnh thoảng lại trôi lên ở những phim Nana của Jean Renoir; *Le miracle des loups* của Raymond Bernard; *Enl'acte*, *Le Chapeau de Paille d'Italie* của René Clair; *Thérèse Raquin* của Jacques Feyder; *Napoléon* của Abel Gance.

Nhưng đến kỹ-nguyên của phim mới thì chiếu bóng Pháp bấy giờ mới thực được cắt đầu ngừng cổ.

Phục-hung

Kỹ-thuật, chiếu bóng Pháp vẫn chưa bỏ ngay được cái khuôn khổ cũ của nó. Trong hai năm 1928 và



ROBERT TAYLOR
Một chàng đẹp trai của màn ảnh Mỹ

1929, người ta còn chưa chịu tin ở tương-lai phim nói. Người ta không biết rằng nếu những hình bóng chiếu trên màn bạc có thể ăn khớp được với tiếng nói thì chẳng bao lâu người ta sẽ vui thích mà nghe phim câm đi. Vì vậy những nhà



TYRONE POWER
Một chàng đẹp trai của màn ảnh Mỹ

sản-xuất phim ngân ngại mà những tay chế tạo cũng cứ dò từng bước. Người ta hình như lại học lại từ đầu một nghề mới. Người ta đem chèo bát cợt già. Phim chỉ là một cái cơ, rồi người ta mở bát cứ một đĩa bát, một đĩa đàn nào cho phim thành ra là phim nói.

Khán giả ồn ào, và càng ồn ào, Mỹ châu càng lúng túng, sau cùng vì hình một đảng, tiếng một nề, khán-giả không chịu được nữa, cứ mỗi chiếu thứ sáu (ngày

đổi phim) ở trước cửa những rạp chiếu bóng lại xảy ra những cuộc xô-sát, phá phá-hủy đến nỗi cảnh-bình phải vào can-thiệp.

Nhờ ở sự công-phần của những khán-giả, những nhà sản-xuất phim mới tỉnh ngộ mà nhận thấy nếu

muốn cho tiếng được đứng vững hình, họ không thể cứ chạy theo mãi ông thầy Mỹ. Chỉ một xuýt nữa thì khán-giả tây chạy chiếu bóng. Vì sợ cho kết-bạc, những nhà sản-xuất phim Pháp bắt đầu tìm một cách tổ-chức chiếu bóng cho thành một quốc-gia kỹ-nghệ và kết quả rất rõ ràng.

Với những phim *Les Trois Masques* của André Hagen, *La Nuit est à nous* của Henri Roussel, chiếu bóng Pháp đã đem lại được cho phim nói cái phong-vị của phim câm cũ, và do thế đã được kết-quả mỹ-mãn về thương-mại. Khán-giả được thỏa-mãn. Kỹ-nghệ chiếu bóng Pháp—bấy giờ mới có thể gọi được là kỹ-nghệ—đã tìm đúng được con đường đi của nó từ đây, mặc dầu gặp nhiều nỗi khó khăn về kinh-tế và

tài-chính, mặc dầu bị thiếu thốn về khí-cụ và vật-liệu, chiếu bóng Pháp cũng tỏ ra được có thể sống vững vàng.

Tương-lai kỹ-nghệ chiếu bóng Pháp

Rồi sau đó, với những phim *Sous les Toits de Paris* của René Clair; *Accusé, levez-vous!* của Maurice Tourneur; *Le roi des Resquilleurs* của Pierre Colombier; *Jean de la Lune* của Jean Choux; *Le Million* của René Guis, *Am nom de la loi* của Maurice Tourneur; nhất là với phim *Les Croix de Bois* của Raymond Bernard, chiếu bóng Pháp lại tỏ ra có thể sản xuất đủ mọi loại phim, và lần thứ nhất từ năm 1895 đến giờ chiếu bóng Pháp đã làm cho Mỹ và Đức chạy đến một chút. Và ít nhiều phim Pháp đã bán ra được ngoại-quốc.

PHIM MỸ

Ngay từ lúc vô được bộ máy của anh em ông Lumière, chiếu bóng Mỹ đã đi đúng được vào con đường của nó, con đường hoạt-động và sáng sủa.

Đó là thời kỳ những phim những anh chàng cowboy, nổi tiếng nhất là *Rio Jim*.

Rồi đến những phim khôi-hài với những chàng cảnh-bình râu rậm như chổi sể, những bà to béo như voi mà lại mặc những y-phục cũn cùn như những cô gái son trẻ.

Thế rồi, một ngày tối đẹp, thấy hiện trên màn ảnh, một anh chàng có một mẩu râu «nho mép» *Charlot*. Nhà tài-tử này phải gọi là một thiên-tài, mới lần đầu ra mắt đã chinh-phục ngay được khán-giả. Rồi từ đó, mỗi lần chàng hiện ra, chỉ một cái cử chỉ, chỉ một cái đưa mắt cũng đủ làm cho rạp chiếu bóng chừng muốn vỡ. Song thật đau, *Charlot* chỉ làm cho người ta cười vì những điệu-hội lộ lỉnh, về sau, chàng mới thử cho những điệu bộ ấy một ý nghĩa ấy. Thế là trong năm 1918, một loạt phim của *Charlot* ra đời: *Charlot patine*, *Charlot s'évade*, *Charlot et le Comte*, *Charlot rentre tard*. Kết quả không ai ngờ. *Charlot* thành vua của cười của Mỹ-châu, sắp sửa đi chinh-khục hế-giới.

Mỹ đã tìm ra được cái then chốt của nghệ-thuật làm phim khôi-hài. Cũng thời-kỳ đó, phim *Fortitude* ra mắt công chúng. Lần thứ nhất, một tấn bi-kịch chiếu ra làm rõ được nước mắt mọi người. Với phim *Fortitude*, người ta nhận ra rằng: cũng như phim khôi-hài của *Charlot*, chiếu bóng mỹ đã tìm được một cái bí-thước để thể làm cho người ta khóc hay cười.

Chiếu bóng không có lời, nhưng phải làm thế nào để cho nó hình như có.

Sau *Charlot* thì đến *Douglas Fairbanks*. Nhà tài-tử này đóng vai trên màn ảnh như võ, như bảo, bằng hai mà có duyên và đến phim *Signe de Zorro* thì hoàn oàn tạo được cho chiếu bóng cái không-khí nào-nhiệt như ở những «ruyện» của Alex. Dumas.

Rồi đến *Griffith* và cùng với y, hai chị em nàng *Gish*. Những cuốn phim tay ba này nhất là cuốn *Le lys brisé* đều được coi như là những «tác-phẩm» mặc dù truyện phim không có gì.

Nói tóm lại, chiếu bóng Mỹ cùng với lúc đi đến sự toàn thiện, toàn mỹ, đã tìm được cách làm thỏa mãn đủ mọi hạng người.

Thời kỳ cực thịnh của kỹ-nghệ chiếu bóng Mỹ

Lần đầu, cái bóng bột bùi sô đầu đi, những người Mỹ đã bình tĩnh lại. Họ bắt đầu nghĩ cách tô-diêm cho chiếu bóng, bắt đầu mượn những cốt truyện phim về những tác-phẩm văn chương, mượn cả của Âu-châu chứ không mượn riêng của *Zane Grey*, nhà văn hào Mỹ. Thế là đến lúc người Mỹ «nhân loại hóa» những vai trò và những cảnh-huống trong phim của họ.

Hầu y hay vô tình, những nhà dàn cảnh ở Hollywood, đều theo một nguyên-tắc.

Then chốt của chiếu bóng là «gag», nghĩa là tất cả những cách bài trí đột-nhiên, bất-ngờ và ngộ-ngĩnh nó đập thẳng vào óc của khán-giả.

Bởi vậy, trong những xưởng chế phim bây giờ có đến hàng trăm người chuyên môn ngồi tìm «gag», ngày đêm bộp đến gần óc để nghĩ để tìm ra những cái «gag» mới lạ. Nhờ họ, ta đã được hưởng những trận cười thật



GRETA GARBO
Ngôi sao của hãng Metro-Goldwyn-Mayer. Garbo là một cô đào đóng trò hay nhất, bí-mật nhất và nổi danh nhất Thế-giới.

thả với *Harold Lloyd* và *Buster Keaton*. Còn *Chaplin* — tự mình nghĩ lấy truyện, dàn lấy cảnh để mỗi ngày một đi gần tới tuyệt đích của nghệ-thuật. Những phim *Le Kid*, *Le Pèlerin*, *La Ruée vers l'or*, *Le Cirque* chỉ làm cho vinh-quang của *Charlot* đã có sẵn, mỗi ngày thêm rực-rỡ.

Về loại phim buôn thỉ các tài-tử phim ở Hollywood vẫn được lòng danh thế-giới: *Nazi Mova*, *Pola Négri*, *Rudolf Valentino*, *Norma Talmadge*, *John Gilbert*, *Gloria Swanson* v. v. ...

Cứ con đường đi vạch sẵn đó, chiếu bóng Mỹ tiến lên mãi một cách rất sôi nổi. Vốn giàu, với cái gì cũng đem tiền ra rẩy. Tài-tử cũng mau bằng tiền. Kỹ-luật tiến tới về phim của phim *Ben Hur* quay xong tính thì bảy triệu bạc. Không những sai-phí tiền, người Mỹ lại sai-phí người, sai-phí cả những truyền sủa. Mỹ lòi đến cả ở Âu-Châu sang bắt cứ một thứ gì mà họ cho là có thể đem lại cho họ một cái gì: *Marnac*, *Silhouette*, *Stenberg*

Jannings, *Greta Garbo*, *Laise Rainer*, *Danielle Darrienz*, *Matlene Dietrich*. Bây giờ một cuốn phim Mỹ tiêu tốn mười hay mười lăm triệu bạc là thường.

Phim của Mỹ đi tới thời-kỳ cực-thịnh với những phim này: *Les Nuits de Chicago*, *La Foale*, *Les damnés de l'Océan*, *Sol'tade*, *A Girl in Every Port*.

Sự thăng trầm của kỹ-nghệ chiếu bóng Mỹ.

Những phim nói ra đời làm cho kỹ-nghệ chiếu bóng Mỹ gặp hồi khủng-hoàng. Những tài-tử ngoại-quốc hết giá-trị. Những tài-tử đồng chiếu bóng hoàn-toàn phần nhiều không có giọng hay.

Người ta phải nhờ đến những tài-tử ca-kịch để nói thay cho những tài-tử chiếu bóng.

Đôi đời với sự khủng-hoàng tài-tử là sự khủng-hoàng thương mại. Số phim xuất sản ra ngoại-quốc bất-thình-lình bị sụt xuống một cách đáng sợ vì người ta không hiểu được tiếng Mỹ.

Vẫn theo khẩu hiệu: ít lời nhiều cử-chỉ, kỹ-nghệ chiếu bóng Mỹ quay ra mặt chế tạo những phim trình-thám, mạo-hiêm. Trong những phim này lời không cần lắm. Vì thế những phim *City Streets*, *Little Caesar*, *Scarface* đã giá lại cho khán-giả cái sự hoạt-động và tất cả phong vị của phim câm.

Người ta đã ngờ cái kỹ-nghệ vĩ-dại ấy không vẫn hồi được cái vinh-quang cũ, nhưng khi phát-minh ra phương pháp sang âm (*Synchronisation et doublage*) kỹ-nghệ chiếu bóng lại gửi lại được cái địa vị bá chủ.

Hiện thời Mỹ sản ra hàng năm không biết bao nhiêu là phim đẹp, hay, không những về tình mà lại còn về ý. Vì vậy Mỹ vẫn giữ địa vị «anh cả» của thế-giới điện ảnh.

Trước hồi Âu-chiến 1939, người ta tính đồ đồng mỗi tuần lễ có 86 triệu người Mỹ đi xem chiếu bóng, 19 triệu người Anh và 4 triệu người Pháp.

Một nhà báo Mỹ lại tính rằng một cuốn phim Mỹ trung bình chiếu mất một giờ 15 phút và cứ chiếu một phút thì phải chi phí mất chín vạn bạc.

Một nhà báo Pháp cũng tính ra rằng một cuốn phim Pháp trung bình chiếu mất một giờ rưỡi và một phút chiếu phim phải chi phí ba ngàn bạc nghĩa là rẻ hơn phim Mỹ 30 lần.

Ta đã hiểu visaphim Paáp kém phim Mỹ.

Nhưng có một điều người ta nên chú ý là sự kiểm duyệt phim ở Mỹ rất ngặt. Không phải tất cả những phim Mỹ sản ra đều được chiếu ở Mỹ cả đâu.

Những phim táo tợn, quá khích, dù hay đến đâu cũng bị loại đi một cách tàn nhẫn. Song những nhà chế tạo vẫn cứ sản ra. Vì đã có cả thế-giới tiên thu họ cho họ. Vì kỹ-nghệ chiếu bóng Mỹ đã ra hẳn một là một kỹ-nghệ quốc-tế.

ROMÉO

PHIM ĐỨC

Le cabinet du Docteur Caligari, La nuit de Saint Silvestre, Traumulus và Bismarck, bốn phim Đức, bốn kỹ-nguyên trong lịch-sử chiếu bóng của Đức

Trước cuộc Âu-chiến 1914-18, nghệ-thuật chiếu bóng của Đức không có chi đáng để ý cả. Xem phim *Le cabinet du docteur Caligari* đã biết. Xoàng hết chỗ nói! Xoàng về cách dàn cảnh quá vụng về, xoàng về cách chớp ảnh quá vụng về, vụng về sức phổ-diễn tình của «hình ảnh». Từ cách chiếu sáng cho đến cách diễn điệu của các vai trò, không có một việc gì để mặc rui may, nhất nhất đều sủa-soa trông nom rất kỹ-lưỡng tinh vi. Tuy nhiên, những cái ngộ-diêm đó của phim *Caligari* đã có cái hay là đã mở mắt cho các nhà chiếu bóng Đức. Họ đã nhận ra rằng phòng-cảnh có đúng sự thực mới dễ khiến người xem cảm-động được. Vì thế sau năm 1918 họ rất thận trọng trong việc quay phim. Họ đã chú thực-hành cái chân-lý: nghệ-quy phim cũng làm công phu bao nhiêu, cũng để đạt tới mục-dịch đem cho khán-quan cái ảo-tượng của thực sự diễn trên ảnh chiếu bấy nhiêu.

Những phim *Les trois lumières*, *Les quatre diables*, *La femme du Pharaon*, *Vanina*... chúng thực có sự tiến-bộ trông thấy của phim Đức sau phim *Caligari*. Phim Đức đã thoát ly khỏi cái tình-thần lãng-mạn thô sơ xưa để đi tới một nghệ-thuật tả-thực, vụng về sức phổ-diễn tình của «hình ảnh». Từ cách chiếu sáng cho đến cách diễn điệu của các vai trò, không có một việc gì để mặc rui may, nhất nhất đều sủa-soa trông nom rất kỹ-lưỡng tinh vi. Tuy nhiên, chẳng có chi là ra vẻ gượng ghe, kiêu-sức cả. Thực là đau có đấy, định sao được vậy. Nhà chiếu bóng *Lupu Pick* đã mở một kỹ-nguyên mới trong nghệ-thuật chiếu bóng với phim «*La nuit de Saint Sylvestre*». Từ đây trở đi, dù dù phóng cảnh, vai sấm trò, hết

thấy đều sẽ coi như những vật để diễn ra ảnh, hay muốn nói giọng nhà nghệ, một cảnh tình-vật cũng có một vai quan-trọng cho kịch hướng chiếu kém chi họ-diện của một tài-tử.

Nói tóm lại, chiếu bóng Đức với *Lupu Pick* đã vượt ra khỏi vòng nghệ-thuật văn-chương và phép thể diễn kịch. Với chiếu bóng Đức đã đi được một bước lớn. Nói thể không phải là cho rằng, chiếu bóng Đức không có khuyết-diêm đâu! Nghệ-thuật có tiến-bộ thực, nhưng tiếc thay nhà chiếu bóng Đức còn giữ hai cái tật đáng chê. Một là cái tật lập đi trong sự soạn chuyện phim. Chẳng có phim nào thời ấy mà không trông thấy chiếu những cái quan tài đi lại được như người (phim *Nosferatu*), hay là những ác-phụ uống máu của kẻ thù (phim

Genuine), nếu không phải yêu mà chỉ quá hiện hình (Phim Les trois lumieres). Còn cái tội kia, là cái tội chủ-trọng quá đáng về từng cái ảnh một. Vì thế mà phim có cái về đầu Ngô minh Sô, mất cả thống nhất. Nhà chiếu bóng Đức qua ham mê ảnh đẹp cảnh sáng thành ra lãng quên mục-dịch phim đến tầm sự bằng ảnh: Nghệ-thuật đã trở nên một ngon khéo nhà nghệ! 1933... Đảng Quốc-xã lên cầm quyền ở Đức. Chiếu bóng, vốn là một cơ-quan tuyên truyền rất mạnh, cũng không tránh khỏi dấu in chữ Vạn. Ngoài vài cái phim vui vẻ nhờ về dàn ngọt hát hay như phim «Martha trong đó có nhà ténor trứ danh Rosswaenge đóng vai chính và phim Vergiss mein nicht» trong đó có vai Gligli là tội nhất, chiếu bóng Đức chỉ hiển cho khán quan những bài học bằng ảnh về luân-lý mới và về đời mới. Phim «Traumulus» trong đó tài-tử Emil Jannings đóng vai chính chứng thực sự biến đổi đó. Chuyển phim này phông theo một tấn kịch của nhà kịch-sĩ (Arno Holz. Vai chính là một nhà giáo mô-phạm mà học trò thường gọi là Traumulus) ở chữ Đức Traum nghĩa là mộng tưởng vì lúc nào ông ta cũng nằm mê chẳng thèm để ý đến những việc quanh mình. Một đêm kia lưà-học sinh viên trong học, ọc ở hăm rợn ra đi, khoe tay đưa một đồ hát về tận nhà. Chẳng biết cậu học sinh có bước qua bụi của nhà đồ hát ấy không, hay chỉ đưa đồ hát đến trước nhà mà thôi? Ai mà có cái câu hỏi tò-mô ấy, khi đã biết rằng đó là một chàng thiếu-niên mười tám đôi mươi. Ấy thế mà viên huyện trưởng và cảnh-sát tỉnh ấy cho là một việc nghiêm trọng chằng kém một cuộc cách-mệnh, bắt ngay cảnh sinh-viên và có đạo bắt đền chất-viên và đối-nại. Chàng thiếu-niên nhận tội và rút súng lục tự-sát chết thì Traumulus tên-cng thấy học trò yêu quý nhất của mình bị hạ nạn thì rất đau lòng, vì cho là lỗi ở mình chẳng biết giữ trẻ để nó làm càn. Trong một lúc ấy, hạ vô dan

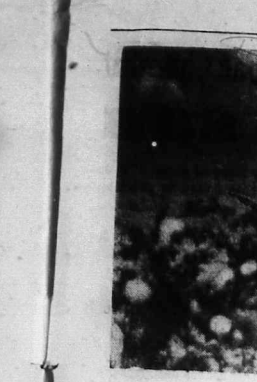
chỉ... ông được tin rằng phu-nhận, nguyên-là vợ kẻ ông, thông gian với người con vợ trước ông. Phim chỉ có thể mà công chúng rất hoan-ngheh. Vì dân Đức bắt đầu thích những phim diễn chuyện cổ nước nhà mà phim này lại kể những việc đã xảy ra ở một tỉnh Đức từ nửa thế-kỷ về trước kia. Cái phong trào phim sử-kỷ càng ngày càng bành trướng mãi ra. Vì thế mấy năm nay, chiếu bóng Đức chỉ sản ra những phim sử-kỷ diễn về đời các bậc đại-trí hay những danh anh-hùng thuở xưa của nước Đức. Chắc các bạn đã nghe nói đến các phim diễn đời nhà bác-sĩ Koch hi-sinh cho khoa vi-trùng học và đã tìm ra được giống vi-trùng gây bệnh tả. Cái phim mới nhất về loại này là phim «Jud Suss» nói về ảnh-hưởng khốc hại của dân Do-thái đối với nền chính-trị và kinh-tế của nước Đức vào thế-kỷ 18. Cuốn phim nữa đáng ta chú ý là phim Schiller, diễn là một cách mạnh mẽ và linh-hoạt cái đời của một nhà văn đồng thời với Goe he tiên sinh. Phim đó kể lại một cách rất cận kề cái thời kỳ ông Schiller ở Karl Akademie và cái thời kỳ ông soạn ra kịch Les brigands, khiến ta rất ngợi khen khâm phục cái tài cái chí của ông dù bị hạ ngục ục ục hiếp mà vẫn bền gan vững dạ lấy cái nghị-lực trẻ trung mà đối phó lại với các giới gian nan. Cuốn phim có tiếng nhất ở Đức là phim «Bismarck» vì phim này đem ta trở về cái thời kỳ gần nhất của lịch-sử Đức. Phim diễn cái đời oanh-lệch của thủ-tướng Bismarck mà người ta đã gọi là Chancelier de fer nghĩa là một ông thủ-tướng lòng gang da sắt nào là Đức-thần-vương tìm cách phá hoại mưu-lược của ngài, nào là ngài đã có tài thuyết khách khiến cho nước Pháp giữ địa vị trung lập trong việc rất rồi với nước Áo, nào là ngài đã giải-quyết vấn đề Schleswig-Holstein một cách khôn khéo, v.v. Với phim «Bismarck», chiếu bóng Đức đã dẫn bước vào địa hạt của chính trị. Đi đúng đường hay lầm đường? Câu hỏi đó khó mà giải rồi được, vì muốn giải rồi cho xác đáng ta phải biết rõ lịch sử của các chiếu bóng ở đâu mà cái thời định đúng đó hiện chưa được định nghĩa một cách vững vàng quả quyết cho lắm. LẮNG-HỒ



mới xứng đáng với mỹ danh TRÀ MẠN HẢO
nơi bán Hanoi - 18 Hàng Đường
cần thêm nhiều đại (hoa hồng hậu)
XIN HỎI TỔNG CỤC:
Đồng - đường trầ tổng xuất 1 hăm
Hương - quí - Khố THƯƠNG - CỤC
Lang Yên - Thái chợ Bưởi gần Hai cơ
Boite postale N° 38

Enlèvement Ng - quây Khố Rayon thés d'Indochine

Ho lao, Ho sản
Đồng-quá, le 29 Septembre 1940
M. Nguyễn Văn-Trịnh
Y-chủ Báo-tế-dương, 106 Mã-Mây HANOI
Năm ngoài tôi lấy chai Trần-mệnh số 2 (8p.) và Tục-mệnh số 1 (5p.) cho người ho lao ra mau lắm năm. La thất! Nó không đi 1 năm rồi... Nay có bà lão sản: ho luôn, ít ăn ngủ... Mua thất chai sản trúng (8p.) và chai Cao - lý sản Bô-phê số 3 vì lao nhọc quá...
Đồng-quá, le 10 Octobre 1940
Bệnh hot nhiều, ăn ngủ khó, ho 10 giảm bớt, trị-học khó! Xin ông 2 chai số 2 (16p.), 2 chai số 3 (12p.) có lẽ chắc khỏi...
R. Pêre QUANG á Đồng-quá Bông-sơn (A nam)
NGUYỄN-VĂN-TRỊNH
Y-chủ Báo-tế-dư ông 106 phố Mã-Mây, Hanoi
Tống-phát-hành: - Nam-kỳ và Cao-miên: T.M-ĐA et Cie 6 rue de Reims, Saigon. - Trang-kỳ: THANH-NIÊN 43 An-cư, Huế.
Đại-lộ: - Mai-Thn (Halphong), V-ét-lon (Nam định), Phương-thảo (Việt-tri).



ẢI TÌNH TRONG PHIM NHẬT
Một cặp tin huanh phim Nhật có lẽ cũng yêu đương nhau không kém gì các đạo kép Âu, Mỹ

Chiếu bóng bắt đầu nhập-cảng vào Nhật từ năm 1896. Hai năm sau, người Nhật bắt đầu quay những cuốn phim ngắn, rồi đến năm 1904, một hãng quay phim thực thụ thứ-nhất thành lập ở Đông-Kinh. Năm sau, một hãng nữa mở ở Kyoto. Và từ đó đến giờ, hai tỉnh đó chỉ chuyên sản ra hai loại phim khác nhau.
Ở Đông-Kinh, người ta quay những phim tán - thời ở, Kyoto, những phim lịch-sử.
Năm 1912, bốn hãng sản phim, nhỏ, hợp lại thành hãng Nikkatsu, vốn trị mười triệu đồng yen.
Mãi đến năm 1915, những phim Mỹ mới bắt đầu tràn sang Nhật, chỉ trong mấy tháng đã cướp được chỗ của những phim Âu-châu phần lớn là những phim Pháp và Ý. Dân chúng Nhật bấy giờ mới làm quen với Chaplin, Bill Hart Griffith, Pickford, Fatty, Fairbanks, hai chị em Gisk... Đồng thời, những nhà dân-cảnh Nhật bắt đầu «cóp» lối dàn-cảnh của những phim Mỹ, đến bây giờ cũng vẫn chưa bỏ được. Nhà dân-cảnh được công-chúng hoan-ngheh nhất là Eizo Tanaka, năm 1918, dân phim Cadavre Vivant, lấy ở một truyện của đại văn-hoà Nga L. Tolst'oi.
Năm 1920, Kaoru Osanai sáng lập hãng sản-phim Shochiku để cạnh tranh với hãng Nikkatsu, và năm 1921 quay song một cuốn phim có



ẢI TÌNH TRONG PHIM NHẬT
Một cặp tin huanh phim Nhật có lẽ cũng yêu đương nhau không kém gì các đạo kép Âu, Mỹ

tiếng nhất là phim L'Amé sur la route của Minoru Murata.
Việc cướp đoạt đất năm 1923, nghệ sĩ-phim của Nhật phải chệch lại luôn trong hai năm. Trong những rạp chiếu bóng phải chiếu những phim Nga như Tempête sur l'Asie, La ligne générale. Do thế, lối dàn-cảnh của Nhật lại chịu ảnh-hưởng của lối dàn-cảnh của hai nhà dân-cảnh Nga Pudovkine và Tisenselsin, và chủ-nghĩa xã-hội được tự-do cổ-động trên màn ảnh ở những phim của Mizoguchi, Uchida và Shigei Suzuki.
Nhà dân-cảnh sau này, đến năm 1930, nổi tiếng ở Phim Nani ga Ka-nejō o So Saretaka, và năm 1937, lại quay một phim hoàn-toàn đáng ở Cao-ly.

Phim Nhật

âm-nhạc và phim nói quay ra có tới hàng nghìn cuốn, song chỉ có một số ít là nổi tiếng. Cái đó là vì tài-chính eo hẹp và cũng vì tâm-lý của những người xem chiếu bóng.
Tâm-lý những người xem chiếu bóng Nhật
Ở Nhật, hạng thượng-lưu và trung-lưu không mấy khi đi xem những phim «nội-hóa». Họ chỉ thích những phim Âu-châu. Bởi thế những rạp chiếu bóng lớn ít khi chiếu chiếu những phim quốc-sân, nếu có chiếu lại phải chiếu kèm thêm phim Pháp hay Đức nữa. Cho nên người ta không lấy làm lạ khi chiếu một phim Pháp chẳng hạn, những đoạn văn-đáp đã có người thông-ngôn ra tiếng Nhật cho những khán-giả nghe, mà đồng thời nguyên-văn tiếng Pháp vẫn nói ra trên màn ảnh.
Những phim Mỹ phần nhiều được hạng thanh-niên ưa chuộng. Cái đó thì ở đâu cũng thế, vì ở đâu hạng thanh-niên cũng chỉ thích những cách sinh-hoạt và những tư-ởng của Mỹ.
Do cái tâm-lý ấy, những phim quốc-sân của Nhật chỉ có khách xem là hạng hạ-lưu, song hàng mấy nghìn người lại nghèo, không phải ai cũng có thể đi xem được. Vì thế số tiền thu được rất ít khiến cho số tiền chi-phí về quay một cuốn phim cũng phải hạn-chế.
Một cuốn phim trung-bình quay song chỉ hết độ 30.000 yens. (vào khoảng 1 vạn rưỡi bạc ta)
Từ trước đến giờ, những cuốn phim quay tốn tiền nhất là La Ba-taille de l'été à Osaka (700.000 yens, vì phải quay trong hai tháng) và La Fille du Samouraï (500.000 yens, vì phải thuê một tài-tử Mỹ Arnold Fanck).
Số tiền chi-phí về một cuốn phim bị hạn-chế thì số lương những nhà dân-cảnh và tài-tử tất phải ít.
Mặt nhà dân-cảnh khá mỗi tháng được từ 200 đến 500 yens (mỗi yen là 5 hào ta). Một nam tài-tử có tiếng được từ 500 đến 2000 yens trư



SESSUE HAYAKAWA
môt tài tử cũ của Nhật được
mời sang Pháp quay phim

tài-tử Denjiro Okochi mỗi tháng
được tới 5000 yens. Một nữ-tài-
tử ít khi được quá 100 yens mỗi
tháng song nổi danh cũng có thể
tới số 1000. Những vai phụ thì
lương chỉ vài hay ba yens một
ngày khi nào cần đến.

Những tài - tử có tiếng của Nhật

Nổi tiếng nhất là Denjiro Okochi
Rời đến Chiezo Kataoka, Chojiro
Hayashi, Utaemon Ichikawa, Tsu
masaburo Bando về phim lịch-sử,
Minoru Takata, Joji Oka, Isamu
Kosugi và Sojia Kamigama về
phim tân-thời: Sessue Hayakawa
Gần đây bị mất tiếng vì đóng
trong một cuốn phim quay ở Ba Lê.

Nữ tài-tử được nhiều người ca
tụng nhất là Isuzu Yamada, Yoko
Mizutani, Yoshiko Okada, Hiroko
Takayama, Shizue Natsu - Kawa,
Sumiko Kurishima, Takako Irie,
Choko Iida, Selsuko Hara và Fujiko
Fakamizu.

Tinh-hình hiện thời của kỹ-nghệ chiếu bóng Nhật

Hiện thời ở Đông-Kinh có sáu
xưởng quay phim và ở Kyoto có

mười hai xưởng. Số những nhà
dàn-cảnh tới 127 người, song có
tiếng chỉ là: Kenji Mizoguchi,
Shigé Suzuki, Yasujiro Shimazu,
Kiyohiko Ushihara, Yasujiro
O'su, Tei osaké Kinugasa, Tomo
Uchida, Sadao Yemanaka, Sotoji
Kimura, Mikio Naruse và Man-
saku Itami. Phụ vào bằng ấy
nhà dàn cảnh là 115 người
quay phim. Vả chăng ấy nhà dàn
cảnh lần quay phim với 1.073
nam tài-tử v 558 nữ tài-tử, riêng
trong một năm 1936, đã quay
trọn 336 cuốn phim lịch - sử
(Jida-geki) và 227 cuốn phim
tân-thời (Gendaigek) V. Trong số
phim đó, thì 137 cuốn là phim



YUKIKO TODOKORI
Môt nữ ngôi sao Nhật chuyên
môn đóng những phim tân

cầm, 85 cuốn là phim âm-nhạc, 42
cuốn là phim có nói từng đoạn,
137 cuốn là phim nói hoàn-toàn.

Tương-lai kỹ-nghệ chiếu bóng Nhật

Gần đây, hai tờ báo chiếu-bóng
lớn của Pháp Pour Vous và Ciné-
monde có bản vẽ tương-lai kỹ-

NỀN ĐỌC

Trung-Bac Chu-Nhat sô sau

□ Rồi này không có gì mới! "ở lâu
lắm, vua Thuần và Cao-Biền đã biết bài
của QUÂN CHÍ

□ Không đọc nổi một cuốn sách, họ
đồng-mở nhà xuất bản làm gì cho...lời?
của THIÊN-TUÔNG

□ Một chuyện lịch-sử bằng thơ
VẾT LÒNG NGÂN
của HOÀNG-MINH

□ Không nên đọc ban đêm. Trong khi
bây ngon nên cũng tắt vào một lúc.
của XÍCH-QUI

□ B-i cười cũng thiên diêu tra "Độc-
giã báo hàng ngày ở đây muốn gì?"
của NGUYỄN-VĂN HOA

□ Một chuyện mới
CHẠM HẾT MỘT THI
của TỰ-THẠCH

và

□ Một sự phát-minh mới lạ mà ai ai
cũng nên biết để tự xem số cho mình:
BAO GIỜ THÌ BẠN SƯỞNG?
BAO GIỜ THÌ BẠN KHỎ?

nghe chiếu bóng Nhật. Robert
Florey sau khi sang khảo-sát nghệ
chớp bóng Nhật trở về, quả-quyết
rằng rồi đây thế nào những phim
Nật cũng sẽ được thế-giới hoan-
nghe không kém những phim
Mỹ. Song những phim ấy chỉ là
những phim lịch-sử, truyện phim
căn-cứ vào những cổ-lịch, sử-liệu,
hay diễn lại những thủ-đoạn của
phái võ-ã, hay phỏng theo những
tên tưởng cổ Kabuki và Noh.

Thế - giới rồi có hoan - nghe
những phim Nhật cũng chỉ vì cái
vẻ, cái màu Nhật.

Còn những phim tân-thời thì
không có hy-vọng được kết quả
tốt đẹp ở ngoại-quốc, bởi một lẽ
giản dị là nó còn kém hơn những
phim đồng-loại Âu Mỹ.

LISERIE

PHIM VIỆT - NAM

Từ cuốn phim câm thứ nhất "Kim-vân-Kiều" đến cuốn phim nói thứ nhất "Cánh Đổng Ma"

Phim khôi hài, phim thời sự và phim khảo cứu Việt-Nam - Cách
"làm tiền" của tài-tử Việt-Nam - Sự cố gắng và sự thành công.

của TU-LUYỆN

Trong lịch-sử chiếu bóng Việt- Nam, ta phải kể phim Kim-vân- Kiều trước nhất

Cách đây ngót 20 năm.. Phim « Kim-Vân-Kiều » ra
đời rất tất cả sự nồng lòng chờ đợi của các Việt-Nam.
Người ta chen nhau, để lấy được vé có phần đủ dôi
hơn các dân lấy vé « matinee scolaire » bấy giờ!

Cuốn phim « Kim Vân Kiều » rất được hoan nghênh
vì nó là cuốn phim câm đầu tiên Việt-nam. Chính
kể viết bài này đã được đi xem cuốn phim đó sau khi
xong vào lấy vé đánh rách mất một cái áo the dài. Và
trước những đoạn Kim - Trọng và văn Thủy-Kiều,
đoạn Thủy-Kiều gây đàn trước mặt Hoạn Thư - Kim-
Trọng mặc áo tuồng Tàu, mũ có hai cái tua bô lông
thông trên vai, còn Thủy-Kiều thì đội mũ có giắt kim
luyện trên đầu như Lưu-kim-Định ra trận - và nhất
là đoạn Thủy-Kiều dầm dãi xuống sông Tiền Đường
mà cứ đi từ từ xuống nước khi nước đến cổ thì dừng
tại chết và màn-ảnh mờ dần đi, phải trước những
đoạn phim đặc tưởng ấy chính kể này đã vỗ tay, reo
bò khen ngợi hơn ai hết.

Kết quả thế nào? Cuốn phim « Kim vân Kiều »
dài vào khoảng 1.500 thước đó, tuy được dân Annam
hoan nghênh nhưng số tiền thu về vẫn không hòa
số tiền chi phí. Hãng I.F.E.C. lỗ vốn. Và cũng không

PHIM CÂM « HÀ ĐẾ »
Cố Leone Gilles - vai chính - đóng vai có gai què đi gặt lúa.



nghe đến chuyện quay phim nữa. Các tài-tử phim
« Kim vân Kiều » lại quay về rạp Quảng Lạc để bỏ
bút, mần tiền cho tài có người yêu tuồng Annam
xem.

Phim thời sự của ông Hoàng-Kỷ

Cũng vào thờ kỳ đó, hai năm trước khi đức Bảo-
Đại lên ngôi, ông Nguyễn-Ấu-Trương chủ biên ảnh
Hương-kỷ bấy giờ, nghĩ ra cách quay phim thời sự
để chiếu cho dân Annam xem. Ông nhờ một người
Pháp dạy nghề quay phim trong hai năm trường,



PHIM CÂM « HÀ ĐẾ »

Ông Kim đứng giữa đóng vai vua. Người quan hầu đứng ở hàng thứ
nhì là ông Nghiêm-xuân-Huyền, nguyên chủ nhiệm báo « Con Ông ».

mỗi tháng người ấy ăn 200 bạc lương. Học thành
nghề, ông bỏ tiền mua hai cái máy quay phim và
cài đồ vật cần dùng ở Pháp, tốn mất bốn vạn quan —
lúc đó mỗi quan ăn một hào rưỡi. Phim đầu tiên
của ông là phim khôi hài « MỘT ĐỒNG KẼM TÀU
ĐƯỢC NGUA » chuyện phỏng theo bài ngụ ngôn
của La Fontaine « Perrette et le pot au lait », kể chuyện
một người nghèo có một đồng kẽm mua hạt cải
giống, cải lớn đem bán mua trứng gà, gà lớn bán
di... và cứ thế mà được ngựa. Phim này dài 200
thước đó ông Lê-văn-Thầy đóng vai chính ông
Thông đàn cảnh và ông Hương - Kỷ quay phim.
Phim đem chiếu được nhiều người khuyến khích.

Ông Hương nhấc dip đực Khái-Định thành-hà liên các camera vào Huế chụp đám ma vua Khải-Định. Phim đó là phim *Ninh Lăng* dài 2.000 thước. Rồi đến phim « *Tấn lớn đức Bảo Đại* » dài 800 thước. Hai phim này quay rất khá đem chiếu ở các rạp Hanoi được hoan nghênh hơn là các phim về loại ấy của một hãng phim tây cũng quay ở Huế. Hai phim này chiếu ở rạp Tonkinois Hàng Quạt luôn 27 hôm, hôm nào cũng đông người xem. Tiền thu được năm ngàn đồng.

Thấy có kết quả hay ông Hương quay vài cuốn phim «khảo cứu» về lăng tẩm các vua ở Huế, một đám ma Annam, đời dân chài lưới Annam. Xong đó ông định cho ra đời một cuốn phim khôi hài « *Cá Lồ* », nhưng phim này quay được nửa chừng thì các đạo, kếp đóng phim giở trò với tiền và không đóng phim nữa. Phim « *Cá-Lồ* » vì vậy không ra đời.

Kiểm-đuyệt bỏ

Bị thiệt hại trong hai lần này ông Hương không nản chí nhưng sau bị một hãng phim Tây cạnh tranh làm hợp-đồng bất buộc các rạp xi-nê ở Bắc-kỳ không được chiếu phim của mình. Một vài hãng phim ở Pháp muốn mua phim khảo-cứu của ông Hương với giá năm quan một thước. Nhưng số tiền chỉ phí của ông Hương về một thước phim mất nhiều hơn thế. Bất đắc dĩ ông Hương phải đóng cửa... « *studio* » lại. Mộng đang đẹp, đang rực rỡ bỗng tan tành. Chỉ phải trước tới sau mất ngót ba vạn đồng bạc mà chỉ thu được có năm ngàn đồng khi chiếu hai cuốn phim thời-sự « *Ninh-lăng* » và « *Tấn lớn đức Bảo-Đại* ».

Ba năm sau, trước Long-Vân, tỉnh trưởng Văn-nam phủ vì biết tài ông nên với ông lên Văn-nam quay một cuốn phim quân-sự để gửi về chính-phủ trung-uơng ở Nam-kinh. Tiền dip ông quay luôn phim đám ma tướng Dương-kê-Nghị. Hai phim đó chiếu ở Văn-nam Hongkong ai cũng vừa ý. Chuyển nay ông được thưởng mẽ-day và mười ngàn bạc lãi.

Bây giờ thì y nguyên quay phim xi-nê Việt-Nam của ông Hương thật hết, ông bảo tôi: — Bây giờ tôi già rồi! Đâu còn nhanh nhẹn như trước. Là một người quay phim: phải khỏe mạnh, phải nhanh nhẹn, tinh khôn. Tôi quay phim tuy là



PHIM NÓI « CẢNH ĐỒNG MA »
Từ trên xuống dưới: 1) Đám tang-
Thiên động và giáo sư và ông Ngọc
mất thân — 2) Nguyễn-đoan-Vương
đang vai Hùng-và (chính) — 3) Hoàng-Dư và
Lê-Ty hai đạo kếp « kếp » trong phim —
4) Hàng cấp giết Kếp (Nguyễn-Dương).

vốn nhưng tôi không buồn vì tôi yêu nghệ-thuật và đã hy-sinh cho nghệ-thuật.

Từ phim TOUFOU đến phim BÀ-ĐẾ

Ba năm sau khi phim « *Kim-Vân-Kiều* » ra đời, hãng Indochine Films et Cinéma sai quay hai cuốn phim khôi-hài do Tou-Fou đóng vai chính. Một phim dài độ 300 thước. Tou Fou là một người khách lai tên thật là Léon Chang. Phim có đôi chỗ rập theo lối đóng trò của Charlot. Tou Fou đẹp kinh-trắng như LUI (Harold Lloyd) và dĩ-chứ bất như Charlot. Có một đôi chỗ « quấy » cũng đáng cười. Thiên hạ thích vì tò mò hơn là vì phim hay. Hai phim ấy cũng như phim « *Kim-vân-Kiều* », thu vào rổ lì. Hãng I.F.E.C. lại lỗ vốn.

Hai lần lỗ vốn ấy, không đủ làm cho hãng I.F.E.C. nản theo lòng. Cuối năm 1927 hãng lại cho ra đời cuốn phim « *Bà-Đế* » dài 1.000 thước của Nguyễn-Hùng-Kim tái-từ Uẩn-Hoa, và có thêm lại Léone Gilles đóng vai chính. Phim phỏng theo một chuyện của Paul Munier viết và Georges Specht dàn cảnh. Phim « *Bà-Đế* » này có gốc sang Pháp, và nhà báo Pháp có khen ngợi — nhưng khen vì lạ hơn là vì hay, vì dàn cảnh hay vì lối đóng trò.

Tôi đã xem phim này, có nhiều chỗ sơ-sai kém cỏi, tuy tôi cũng nhận thấy sự cố sức của nhà dàn cảnh. Một cái tệ là ngoài hai vai chính ra các vai phụ đóng cảnh một gia đình Annam có vẻ gượng gạo, lảm lè và dờ dẩn đến bất buồn cười.

Với phim « *Bà-Đế* », hãng « I.F.E.C. » lại lỗ vốn một lần nữa. Ba lần thất bại rồi, không hiểu hãng « I.F.E.C. » có còn ý định quay phim gì nữa không. Dù sao sự quay phim Việt-Nam trên đất Việt-Nam lần thứ nhất cũng phải về hãng « I.F.E.C. ».

Phim nói Việt-Nam đầu tiên « CẢNH-ĐỒNG-MA » mở một kỷ-nguyên mới

Mười năm trời yên lặng (1928-1938), một thời gian dài dằng-dặc trong đó các phim Âu-Mỹ. Tồn tràn lấn các rạp xi-nê Annam. Kịp đến khi phim nói ra đời, dân Annam lại càng yêu chuộng, ham mê chiếu bóng... nước ngoài!

Như thế có phải rằng dân Việt-Nam không có nghệ-sĩ, hay là nghệ-sĩ Annam không đủ tài để đóng trò

chiến bóng? Không. không đâu có phải vậy. Một phái thanh-niên đầy nhiệt-huyết, đầy tin cậy ở tài mình, ở tương-lai chiến đấu Việt-Nam quyết tìm ra cách quay một cuốn-phim nói tiếng Việt-Nam thứ nhất. Ước vọng đó đã nảy nở và sôi nổi trong óc các ông Đàm-quang Thiệu, Nguyễn-đoan-Vương, Nguyễn-Dương, Nguyễn-xuân-Hiệp, Lê-Huyền và Nguyễn-Phổ từ năm 1936. Lòng tin cậy ở mình, lòng hăng hái đã đủ. Nhưng còn tiền, người giúp đỡ ở ai? Đầu năm 1937 một tia hi-vọng đem đến, ông Trịnh-lâm-Kỳ, một thương-gia ở Hải-phong có ý muốn quay một cuốn phim nói tiếng Việt-Nam. Ngay nhiên ông gặp ông Vương và điều đình đưa đoàn tài-tử Việt-Nam sang Hồng-kong quay phim. Công việc hầu thành thì trận chiến-tranh Trung — Nhật xảy ra. Ông T. L. Kỳ bỏ dở công việc. Nhưng anh em không nản chí tuy đã chạy chọt cố nhờ mấy tay giàu có ở Hà-thành bỏ tiền ra quay phim mà không thành.

Sau ngót một năm giờ nửa để điều đình, cuối tháng November 1937, anh em ký hợp-đồng với ông Pac-sung-Kinh, chủ rạp xi-nê Trung-Quốc và là đại-biểu cho hãng « *Nam-Việt-điện-ảnh công ti* » ở Hồng-Kong.

Ngày 25 Décembre 1937 xuôi quyền mây chàng thanh niên ấy 16 năm nữ tài-tử Việt-nam — có người xin đi, có người phải thuê đi — từ già đến Haiphong để đáp tàu Kinh-châu sang Hongkong.

Sau sáu ngày say sóng trên tàu, họ tới Hongkong và nghỉ một ngày để sắm sửa, dọn dẹp nhà trọ, đoàn tài-tử ấy phải tới ngay studio để lập đồng trò. Công việc đóng phim đang dở dang thì một buổi bảy người tài-tử được thuê sang Hongkong đóng phim « *Cảnh Đồng Ma* » giáo đồ, giở trò phá quỷ muốn làm bại cuốn phim « *Cảnh Đồng Ma* »! Trời, họ nhầm quá! Phim « *Cảnh Đồng Ma* » bị các ông dàn cảnh Tàu phá hại chưa đủ hay sao? Các tài-tử trước khi đóng trò trước máy camera mới được học vài trò, học lời nói rồi quay luôn. Ở đây quay phim không như ở Pháp, ở Mỹ, quay hòng thì quay lại, mười lần chọn lọc chỉ được một. Ở đây một lần quay là một lần lấy (chồng không bỏ)! Ấy là chưa kể ngôn ngữ bất đồng, được một ông thông-ngôn thì ông lại dịch phần nói. Anh em làm việc, đóng trò dưới một làn không khí đầy sự ghen tức, sự phá hại ngầm, sự dèm pha, một làn không khí nặng nề cực khó thở.

Nhiều lần lòng công-phẫn nổi lên, anh em vì tức tới với bảy người phần mình, và cảm giận những người Tàu đối đãi với anh em một cách khốn nạn, anh em muốn đứng lên đi thẳng, bỏ hết mọi việc không làm gì nữa để được ra ngoài thở một làn không khí trong sạch, để chịu hơn.

Nhưng ông ông Vương — đóng Hùng vai chính trong phim — đã nói:

— Chúng ta sang đây là vì nghệ thuật. Chúng ta phải hy sinh cho nghệ thuật.

Anh em lại cười và lại nhẫn nhục cố đóng nốt phim. Nghệ thuật! Nghệ thuật! Mây có cái về vang tới bực của mây, nhưng mây có ở những sự dè dặt, tàn hại của mây. Hy sinh cho nghệ thuật! Bọn tôi đây quyết tâm đã hy sinh cho nghệ thuật, nhưng nhiều khi họ đã thấy sự hy sinh đó nặng nề và cay đắng quá.



PHIM CỦA NHÀ « HƯƠNG-KY »
Từ trên xuống dưới: 1) Ông Thụy vai « *Thiên* »
phim « *Một đồng kếp* mà được ngựa » —
2) Một cảnh trong phim khôi hài « *Cá Lồ* ».

Thì ra hãng « *Nam Việt* » thấy việc lợi để điều đình riêng với mấy tài-tử bỏ anh em ở lại Hồng-kong đóng một cuốn phim nữa lấy tên là « *Trận-Phong-ba* ». Cuốn phim thứ nhì vì vậy được hãng Nam Việt, gửi về Hanoi trước và cho ra đời trước cuốn phim đầu tiên nói tiếng Việt-nam « *CẢNH ĐỒNG-MA* ». Nhưng cái hay, cái dở không tại nào! Lợi mất người Annam ta tự lần đã sánh xem chiếu bóng.

Đến khi cuốn phim « *Cảnh Đồng Ma* » đem chiếu vẫn được công chúng hoan nghênh. Sự khuyến khích ấy có lẽ một phần về phim khá và một phần vì « *Cảnh Đồng Ma* » đã nêu lên một kỷ nguyên mới trong nghệ chiếu bóng Việt-nam: lần đầu tiên người Việt-nam sang nước ngoài đóng một cuốn phim nói tiếng Việt-nam thứ nhất! Để hưởng ứng với các lời khen ngợi của mọi người, các báo chí từ Bắc chí Nam viết những bài phê bình khen ngợi phim « *CẢNH-ĐỒNG-MA* » một cách sốt sắng.

Các ông Vương, Thiệu, Dương, Hiệp, Huyền, Phổ và đoàn tài-tử « *CẢNH-ĐỒNG-MA* » ai nấy đều há lòng. Họ là những người đầu tiên đi vào con đường chiếu bóng nói tiếng Việt-nam. Họ đã chịu nhiều đau khổ, họ đã hy sinh cho nghệ thuật, và nghệ thuật đã đền bù lại cho họ.

Tương lai ở đâu?

Thấy sự thành công của phim « *Cảnh Đồng Ma* » một sự thành công tuy chưa hẳn là hoàn toàn — một hãng phim Saigon cho quay phim « *Cảnh Hoa Rơi* » có mấy đạo kếp hát cải-lương đồng. Nhưng phim đó khi quay xong không hiểu sao không ra chào... đời, hay người sinh nó đã có ý giết nó đi.

(Xem tiếp trang 35)

NGÀY MAI CHIẾU BÓNG SẼ RA SAO ?

Trong những bài mà các bạn đã đọc ở trên kia, chúng tôi mong rằng các bạn đã tìm thấy một ít cảm-tưởng về chiếu bóng.

Mục-dịch của số báo đặc-biệt này, trong một phạm vi, mong có thể hơn. Chúng tôi mong rằng một chút ít cảm-tưởng kia sẽ làm cho các bạn nghĩ ngợi giãi lá và biết đâu sự ngồi ngồi đó lại chẳng giúp được đôi phần bổ ích cho nền chiếu bóng tương-lai vậy ?

Ngay từ ở đây, chúng tôi đã thấy các bạn ngạc-nhiên trước sự tiến bộ vô cùng của chiếu bóng trong thế-giới. Những công dụng của nó về đủ các phương-diện đã rõ rệt lắm, một số ít nhà đạo-đạo nhà văn hay nhà báo, đứng về mặt đối phương có công-kích và mặt-sát nó cũng không thể làm cho nó mất cái thế rất vững-vàng trong xã-hội.

Chiếu bóng là chúa-lẽ. Cũng như báo chí ! Vì vậy cho nên cùng với xây dựng quốc-gia, nước văn-minh nào trên thế-giới cũng nghĩ đến chiếu bóng ngay; có điều nước này đem chiếu bóng ra thực dụng việc cải-tạo trong nước thì lợi ít mà nước nào khôn thì gây được nhiều cái lợi rồi rệt và đầy đủ hơn.

Trong những nước mà chiếu bóng giúp một tay quan-trọng nhất trong sự tiến-bộ, là phải kể trước tiên nước Đức và Nhật là hai nước mạnh nhất ở Âu châu và Á-đông.

Hai nước đó để ý khảo sát và cần thận trọng lý tưởng thì một trong việc sản-xuất phim. Nước Đức chú trọng nhất về những phim ca ngợi lòng thương và tôn thờ sức khỏe. Nước Nhật để ý nhiều đến những phim giáo-dục và phim cổ-động.

Kiểm duyệt hồ

trong một bài đăng

trong số báo Crapeuillet 1937.

Hiện lúc tôi viết bài này, cuốn báo có giá-tiờ kia không có ở dưới tay tôi, nhưng tôi nhớ rằng những lời xét đoán của nhà dân cảnh Pháp hiện bày giờ đem ra xét-nghem, vẫn hãy còn đáng làm. Việc cho quốc-gia đã đành rồi ;

«...Chính thế, người ta đã không để chiếu bóng lên chính cái địa-vị của nó; những nhà xuất-sản phim chuyên chủ về lợi hơn nên họ chỉ rình đánh vào cái lợi-hiểu của người xem. Họ có biết đâu rằng một cuốn phim chiếu ra nào có phải chỉ trong phạm-vi một nước mà thôi, nhưng mà là cả cho thế-giới. Đó là cách quảng cáo cho cả một quốc-gia, một dân-tộc, vậy ta không thể để cái kỹ-nghệ ấy ở trong tay một bọn người bất lực...»

Những lời nói đó, chúng tôi đọc đã bốn năm rồi nhưng tưởng như mới nghe lần đầu tiên hôm qua. Nhà dân cảnh thiết-tha với nghề của mình thay! Nhưng nghề chiếu bóng nước Pháp vẫn cứ đứng một chỗ như thế, cho đến khi chánh-phủ Petain lên cầm quyền nước Pháp.

Phải cải-tô lại nước! Phải cải-tô hết, kể cả chiếu bóng nữa... Những lời nói sã đã kia làm thức tỉnh bao nhiêu thanh-niên, họ bắt đầu có những ý-tưởng tươi đẹp hơn, nhất là về môn chiếu bóng thì cái quan-niệm họ lại thay đổi hẳn. Họ như biết chiếu bóng không phải là một chỗ để thỏa cơn mắt, để cho cơn mắt được nhìn những điện ảnh khiêu-khích, được nghe thấy tiếng hát gọi tình hay được trông thấy những trò mon-tròn của một bà quí phái, thần thì chỉ có một mà nhân gian thần ngời thì đắm say ông.

Ông Paul Reboux, một nhà báo có tiếng của Pháp, rập vào cái ý của chánh-phủ Petain vào đây lên tiếng hô-hào trong nước mà những nhà chiếu bóng có trợ cấp để lý chiếu bóng ra làm việc cho quốc-gia. Ý đó thực hay, nhưng ông Galtier Boissière, chủ báo Crapeuillet và trợ bất đắc lực của báo Carnard Enchaîne không hoan-ngênh; ông Boissière này muốn rằng trong nước Pháp sẽ lập thêm một nhà chiếu bóng thôi, nhưng một nhà chiếu bóng tự do (cinéma libre) không do ai kiểm-sat hết, làm việc cho quốc-gia đã đành rồi ;

nhưng hoàn-toàn độc-lập dưới phương-sự nghệ-thuật, không phải khuất-phục một mệnh-lệnh nào của đảng phái nào hay người nào. Và chúng tôi nghĩ rằng:

« Nếu bây giờ đây, chúng ta được môn giáo một điều gì về mặt chiếu bóng, thì điều mong muốn trước: nhất của ta hẳn phải là một nhà chiếu bóng như ông Boissière đã nói, cạnh những nhà chiếu bóng tổ chức theo ý ông Reboux, vì được như vậy, vừa lợi cho đất nước vừa ích cho nghệ-thuật...»

Vâng, cũng như đọc giả, chúng tôi đã biết rằng về mặt chiếu bóng nói đến nước: ta nói đến số « không » (0)

Những phim: Toufou, Bà-Đế, Kim vân Kiều, Lâm Rê chẳng qua chỉ là những cuộc thí nghiệm về tiền mà thôi. Những người xuất sản phim đó nước yêu nghề đã đánh rồi, nhưng không đi tới một cái gì cả. Họ chán nản và gây cho những người đi sau những sự lo âu; từ ra mới đây mấy bạn chúng tôi: Văn Lang, Lê-Huyền, Nguyễn Dương v. v. không nản chí, quyết sang Hongkong đóng phim Cảnh Đổng Ma, một chuyện phim của Đàm-quang-Thần viết.

Tôi đã biết hết cả những nỗi khổ tâm, của bọn tài tử Annam đó từ khi chưa bước chân xuống tàu để đi tới viễn-châu kia. Tôi biết hết những nỗi buồn bực của họ, thiếu thốn của họ, nên tôi chỉ yên họ mà không trách họ một điều gì cả. Họ, họ là những người yêu nước, yêu nghề, nên những cái kém cỏi ở trong phim đó — mà ai lại có thể thành công ngay được từ bước đầu ? — Những cái kém cỏi trong phim đó, mà tôi thì không trông thấy: tôi chỉ thấy sáng ngời lên, những quai tim, những khối óc trẻ trung, hoạt động muốn đem cái nước nhà như bị bỏ quên này ra nhắc với Á-đông. Ý đó đã tốt là nhưng họ còn một cái ý tốt hơn là đánh thức cái tình thần chiếu bóng của dân ta dậy nó đã ngủ liệt sau

những phim Bà-Đế, Kim vân Kiều, vân vân.

Tôi thành thực khen họ và tôi nghĩ rằng: « Việc làm đó của họ, nếu cứ như hiện nay, nghĩa là không có bóng vang gì cả, thì ta cũng nên lấy làm buồn. Những hàng tiền-đạo trong một đám quân giớng ra chịu đạn cũng phải

Phim Việt - Nam

(Tiếp theo trang 31)

Tiếp đến hàng «Asia» cho ra đời cuốn phim «Truyện với Tinh» một cuốn phim mà các nhà báo Saigon cùng cho là không được xuất sắc.

Tuy vậy những người thờ phụng «Nghệ thuật chiếu bóng» ở đây không ai thất vọng! Không ai hết tin rằng tài-tử Annam sẽ không làm nên công trạng gì trong nghề chiếu bóng nữa.

Trong bất cứ một nghề gì những bước đi đầu tiên bao giờ cũng phải có bước hay, bước dở. Không một đứa trẻ nào biết đi mà đi vững vàng được ngay.

Sự kiên nhẫn, sự cố gắng, sự tin cậy — như ở trên tôi đã từng nói — rồi ra sẽ đưa người ta đến sự thành công.

Tôi — tự riêng tôi — tôi tin rằng một ngày kia chúng ta sẽ có những tài tử nổi danh, và những phim nổi tiếng Việt-Nam có thể đưa ra làm quảng cáo cho ta ở nước ngoài và giành được với phim thế-giới.

Tôi không bao giờ lo ở sự chậm bước của họ ở trong nghệ thuật thứ bảy. Tôi nghĩ rằng chẳng tài đi chậm một cách vững vàng còn hơn đi nhanh một cách bấp bênh không chắc chắn. Và tôi biết tôi không nhầm.

TU-LUYỆN

mong có một cái gì theo tiếp chứ?

Công việc của anh em đóng «Cảnh Đổng Ma», chúng tôi không mong kết quả nhiều; thực chúng tôi chỉ mong rằng những người hữu tâm đến chiếu bóng sẽ thường thường nghĩ đến họ rồi sẽ làm những cái gì hơn họ.

Biết đâu do những ý kiến đó, chúng ta sẽ chẳng có một nhà chiếu bóng tự do nổi trên kia, và nghề chiếu bóng sẽ chẳng vì đó mà có một địa vị trong xã hội Việt-Nam ta vậy ?

Cái điều khó nhất là những tài tử và những bậc có địa-vị gì trong xã hội sẽ đứng ra lãnh cái trách nhiệm cầm đầu cái nhà chiếu bóng tương lai của chúng ta. TIẾT-LIÊU

NHÂN BẠN TRUNG, NAM, BẮC

Các bà chị à.

Em, mỗi kỳ mùa nguyệt khai-hoa thì nhà em lại mua RUỘT CHỒI HOA KỶ sao cho em, xem ra tốt lắm, vậy em có mấy câu nôm na dưới này để giới thiệu các bà chị mỗi khi sinh nở cũng nên đúng :

Nhân các bà tôi kỳ ở cũ Muốn tốt tươi nên giữ màu da HOA KỶ RUỘT CHỒI nên mua, Dưng nhau sẽ thấy nở mà hơn xưa, Vừa dần huyết lại vừa răn cốt, Về đoàn trang đẹp tốt ở trong.

Ngày xuân càng được sắc hồng, Càng tăng màu thắm càng nở thêm yêu.

Đào thị Hồng-Loan

CÁC NGÀI MUỐN ĐƯỢC BỘ RĂNG VỮNG BỀN, CHẮC CHẴN VÀ XINH ĐẸP XIN MỜI CÁC NGÀI LẠI NGAY

Nhà giềng răng Nam-An

156, 158 phố hàng Bông — HANOI

ở đó có đủ thợ chuyên môn để làm hầu các ngài mỗi khi các ngài muốn giềng răng, chữa răng hoặc đánh răng, giá tính rất hạ và có giấy bảo đảm chắc chắn

BỆNH TÌNH

.....Lầu, Giang Mai, Hạ cam, Hột xoài...

chỉ nên tìm đèn

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG 131, ROUTE DE HUI HANOI

THUỐC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG HẠI SINH DỤC CHỮA KHOẢN KHỎI CHẮC CHẴN RẤT LINH NGHIỆM

GIA-ĐÌNH NAO CŨNG CẦN PHẢI CÓ MỘT CUỐN

THƯ THAI THEO Ý MUỐN

có hơn 60 bản kê (dùng được xuất đời) biên rõ những ngày nào trong tháng người đàn bà có thể hay không thụ thai được sách viết theo lối khảo-cứu Mỗi cuốn 03\$6. Mua linh-hóa giao-ngân hết 03\$8 02 xu mua xin gói 03\$8 (cả cước) cho

NHÀ IN MAI-LÍNH — HANOI

Có trữ bán nhiều tại MAI-LÍNH SAIGON — HAIPHONG — PHUC-YÊN

vậy xin hỏi các ngài đã biết việc làng ra sao chưa? Việc làng không biết, thì đừng nói việc nước gì với.

VIỆC-LÀNG

của Ngô-Tiết-Tố sẽ hiển các ngài những cái lạ lùng ở trong lũy tre xanh xứ Bắc Mỗi cuốn 03\$6. Mua linh-hóa giao ngân hết 03\$7 02 xu mua xin gói 03\$1 (cả cước) cho

NHÀ IN MAI-LÍNH — HANOI

PHIM HOẠT HỌA

(Tiếp theo trang 20)

vật, cây cối trong rừng cảm nhận sắc công chúa mà hết lòng hầu hạ và che chở công chúa, nào là quả táo độc của con ác phụ cho Blanche Neige ăn, khiến cho Blanche Neige chết, mãi đến khi nhờ cái hôn thành thực của hoàng tử xinh trai mới trở lại cõi trần. Thực đủ các nguồn cảm động, đủ các cảm thú thượng lâm.

Với những chuyện bìa đặt ấy phỏng theo câu chuyện hoang đường của nhà văn-sĩ Grimm, Walt Disney đã đem trí tưởng tượng ta lui lại thời khai thiên lập địa, để ta tương-cảm với thú vật, với cỏ cây, để ta nhớ lại một lúc rằng ta với vạn vật do một hóa công sinh ra. Blanche Neige với tấm thân nửa như ảnh vẽ nửa như da thịt, trong chín mươi phút đồng hồ mới mau qua làm sao! đã cùng ta sống lại cuộc đời vô chung vô thủy của nhân loại và của tạo hóa.

Phim Blanche Neige là một cái công-trình về lối phim hoạt-họa cổ lai chưa từng có, mà rồi đây sẽ chẳng có một lần thứ hai. Xem phim «Pinocchio» thì ta đủ biết. Hay thì thực là hay, với 300.000 bức hoạt-họa tuyệt mỹ và sáu bài hát da-dương, nhưng không thể so sánh với Blanche Neige được. Hãng phim soạn ra, phim này đã tiêu mất 2.500.000 dollars và bị lỗ vốn mất ngót 100.000 dollars, phải chăng vì công chúng không hoan-ngheh «Pinocchio» bằng «Blanche Neige»? Từ đây trở đi con lân, lịch-sử phim hoạt-họa sẽ gồm trong óc người đi xem chiếu bóng ở cái tên E. Cohl, ông thầy-lỗ phim hoạt-họa và cái tên Walt Disney, người đã có cái may mắn phổ biến cái tinh túy của phim hoạt-họa trong phim Blanche Neige et les sept Nains.

Nguyễn Khắc KHAM

TRUNG-BẮC TÂN-VÂN

Edition hebdomadaire illustrée N°

Imprimerie «Trung-Bắc Tân-Vân»

Certifié conforme insertion

LÊ GIÁNH: DƯƠNG-THƯỜNG-DỨC

34 8.000



hầu mỗi tuần
Bà có uống
1 viên

CỬU-LONG HOÀN

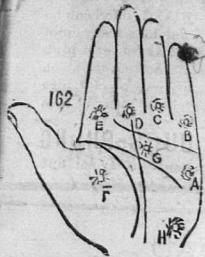
VÔ ĐÌNH DÂN

THÌ BAO GIỜ BÀ CŨNG VUI VẼ VÀ THÍCH HOẠT ĐỘNG

Tổng-phát-hành Bắc-kỳ, Lào, Bắc Trung-kỳ
Etablissements VAN-HOÀ — 8 Hàng Ngang, Hanoi
Cần dùng, người bán Cửu-Long-Hoàn và thuốc VÔ ĐÌNH DÂN
Dẫn lương hàng ở Hanoi 15\$00, ở các tỉnh 12\$00

Tu' xem tướng bàn tay và lấy số Từ-vi lấy thì rất đúng

LẠI TRỞ NÊN THẦY TƯỚNG, SỐ TRƯ DANH
Váy chỉ mua ngay tại thư sách mới in lại lần thứ hai đây.



1) Sách dạy xem tướng bàn tay và chữ viết theo lối Âu-Tây.
Có 200 hình vẽ, sách dày 219 trang lớn, đã in lại lần thứ hai. Giá 1\$50 do MỘNG-NHÂN thuật

2) sách dạy lấy số Từ-vi theo khoa học (chỉ nam) đã in lần thứ hai NGUYỄN-CÔNG-CHUYÊN soạn, có thêm cách lấy được số Từ-vi trong một giờ. Giá 1p.20.

4 T!	5 NGỌ	6 VI	命身 7 THÂN
3 THÌN			8
2 MÃO			9
1 DẦN	12	11	10

Có rất nhiều hình vẽ để lập tính số Từ-vi rất đúng lại có các phép pháp theo khoa học để số này thì làm sao tránh được và tốt thì được tốt mất. Xa thêm 0p.25 cước.

Sách này dạy rất kỹ để ai cũng tự xem lấy tướng tay và chữ ký của mình rất đúng như: giàu, nghèo, sang, hèn, khỏe, mạnh, đau yếu, giới nết, thông minh, về mặt hôn gi và tài năng gì hoặc đại phát tài, về năm nào. Số tìm lấy hạnh phúc, thích duyên, hoặc... nói tóm lại là tất cả những sự cần cho đời người. Thật là một cuốn sách làm cái kim chỉ-nam để chỉ đường dẫn lối. Váy nên mua ngay kéo lại hết. Ở xa thêm cước gửi 0p.25

(Nếu cuốn Từ-vi và cuốn xem Tướng gửi cùng một lượt cước có 0\$39)

Gửi mandat trước cả cước 2 cuốn là 3\$02 Nếu gửi lĩnh hóa giao-ngân là 3\$22 (nhưng phải gửi 0\$32 tem theo trước rồi trừ đi)

NGHỆ-NAM THƯ-QUÁN — 19 phố hàng Điều, Hanoi

AI MUỐN HỌC THUỐC Á - ĐÔNG
cần mua ngay những sách của nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt-Nam đã xuất bản:

- 1) Khoa thuốc xử nóng
- 2) Khoa chữa đau 1p, đủ phương pháp của Ta, Tàu, và Nhật, có thể tự chữa lấy bằng thuốc ta.
- 3) Khoa chữa mắt
- 4) Sách thuốc Việt-Nam 4p.
- 5) Sinh lý học 1p, nói rõ căn nguyên bệnh.
- 6) Ngoại khoa chuyên môn 6p60

Mỗi quyển cước phí đều 0p.20
THƠ VÀ MANDAT GỬI CHO
Nguyễn-Xuân-Dương Lạc-Long
22 - TIỀN TSIN - HANOI

THUỐC HO GÀ CON GÀ
Hiện nay trẻ con mắc phải bệnh dịch ho gà rất nhiều. Ho từng cơn, ra rất nhiều đờm rãi, đầu rũ rượi, mắt đỏ ngầu, con ho có khi dài tới mấy phút đồng hồ, coi rất thương tâm. Phải tìm mua cho được thuốc 10 gá ĐIỆU NGUYỄN mới chữa khỏi hẳn. Người lớn bắt cứ mắc chứng ho gà, ho đờm, ho khan hay ho sặc, uống thuốc này rất công hiệu. Mỗi vỏ giá 0p.60.

THUỐC ĐAU DẠ DẪY CON GÀ
Ăn uống không tiêu, đầy hơi, ợ hơi, tức ngực, rức đầu, lóa mắt, thường mỗi hai vai, đau xuống ngang thắt lưng. Người nào nhiều nước vị toàn quai, thường nôn ra nước chua, nước đắng hoặc nước nhạt, có khi nôn ra cả thức ăn, người ít nước vị oan hay thấy tức ngực, ngực đỏ, ỉa ợ hơi và không nôn. Nếu không dùng thuốc ĐẠ DẪY ĐIỆU NGUYỄN không bao giờ khỏi dứt được. Mỗi tá giá 3p.60

THUỐC NẤY TỖ CON GÀ
Già đình nào có trẻ con cam sít, không chịu ăn, gầy còm, ỉa đầu mỗi một thời lâu, hơi nóng, miệng thường hay chảy rã, bụng đau đi vào, phải kịp dùng ngay thuốc CAM TỖ ĐIỆU NGUYỄN cho trẻ con ăn, cái trong ít lâu vừa khỏi được hết chứng cam sít vừa trẻ lên mập mạp, học tốt là thường. Thuốc này thơm ngon lắm cho trẻ con rất thích ăn. Mỗi vỏ giá 0p.30.

TỔNG CỤC:
Nhà thuốc Điều-Nguyễn
125 - Hàng Bông (cửa quỳnh) - Hanoi
Đại-lý: Hải-phong: Mai-linh - Nam định: Văn-lông - Bắc-đương: Quang-huy - Thái-lĩnh - Mãn-đức - Ninh-bình - Bắc-ninh: Quế-đương - Thanh-hóa: Thái-lai - Vinh - Sinh-huê - Huế: Văn-huê - Saigon: Mai-linh 120 guyanamer - Đức-thăng: A Dakota - Chợ lớn: Long-vân.